

Số: 07/CBTT-DVV

Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2020

V/v: CBTT tài liệu họp Đại hội đồng
cổ đông thường niên năm 2020 (Lần 2)

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.



I- GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN:

- 1- Tên Công ty: Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.
- 2- Trụ sở chính: Số 52 Cách mạng tháng 8, Phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- 3- Điện thoại: (0251) 3941679 Fax: (0251) 3840797
- 4- Email: dvxcdn@yahoo.com.vn Website: www.dvxcdn.com
- 5- Người thực hiện công bố thông tin: **Lê Chí Nguyên Thăng**
- 6- Điện thoại (di động): 0909385874 Email: lcnthang@gmail.com
- 7- Loại thông tin công bố:

Định kỳ 24h Theo yêu cầu Khác

II- NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ:

Công bố thông tin Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai (tổ chức vào ngày 20/4/2020)

(Đính kèm Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 16/4/2020 tại Website: www.dvxcdn.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD Công ty;
- Trưởng BKS;
- Lưu VT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Lê Chí Nguyên Thăng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
-----oOo-----



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG
CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

Đồng Nai, tháng 4/2020

Biên Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2020

DANH MỤC TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

1. Quy chế làm việc tại Đại hội;
2. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2019;
4. Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019;
5. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm 2019. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2019;
6. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019;
7. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2019.
8. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
9. Tờ trình thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020.
10. Tờ trình việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
11. Tờ trình miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2018 – 2023; (Đính kèm SYLL ứng viên)
12. Quy chế đề cử, ứng cử, bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023;
13. Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Biên Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CỦA CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.

Điều 2. Quy chế quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai theo danh sách chốt đến ngày 23/03/2020 (ngày đăng ký cuối cùng) hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (ĐHCD) của Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai;

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội.:

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Bản chính Giấy Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
- Bản chính Phiếu đăng ký/Giấy ủy quyền tham dự họp ĐHCĐ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội xuất trình các giấy tờ trên cho Ban Tổ chức và được nhận: 01 bộ tài liệu Đại hội, 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết, 01 Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) trong đó:

- Một (01) **“Thẻ biểu quyết”** màu vàng có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Thẻ này dùng để biểu quyết và thông qua các nội dung theo chương trình Đại hội.

- Một (01) **“Phiếu biểu quyết”** màu trắng có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Phiếu này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

- Một (01) **“Phiếu bầu bổ sung TV Hội đồng quản trị”** màu xanh dương có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Phiếu này dùng để bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023;

c) Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự trong Đại hội;

d) Cổ đông được quyền ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba tham dự Đại hội.

e) Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề người trước đã phát biểu thì không nên phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung, câu hỏi, ý kiến vào giấy đề chuyển cho Ban Thư ký.

g) Được tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

i) Trong thời gian tổ chức Đại hội, các cổ đông phải ăn mặc chỉnh tề, tuân theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa, tôn trọng kết quả biểu quyết của Đại hội.

k) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến trễ sau khi Đại hội đã khai mạc thì sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong

trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

l) Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;

m) Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động nên để chế độ im lặng hoặc tắt máy;

n) Trường hợp Cổ đông hoặc người được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 5. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, nên Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo Điều 142 của Luật doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chỉ định các cán bộ của Công ty tham gia điều hành hoạt động của Đại hội (nếu cần). Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự và thành công tốt đẹp, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.

c) Trình dự thảo, kết luận về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời hoặc chỉ định người trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 6: Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông

Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai đề cử và thành lập. Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm: kiểm tra điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền dự họp đã chốt đến ngày 23/3/2020; phát tài liệu Đại hội và Thẻ biểu quyết; báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội cử ra theo Điều 142 của Luật doanh nghiệp.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội, bao gồm:

- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ các nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- b) Hỗ trợ Chủ tọa công bố Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội, thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- c) Tiếp nhận phiếu hỏi, ý kiến của cổ đông.

Điều 8. Ban bầu cử và kiểm phiếu

1. Ban bầu cử và kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.
2. Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a) Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội;
 - b) Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến Quy chế bầu cử, hướng dẫn ghi phiếu, trình tự bỏ phiếu.
 - c) Ban bầu cử và kiểm phiếu phải tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, kiểm phiếu bầu cử, thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
 - d) Xem xét và báo cáo Chủ tọa Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 23/3/2020.

Điều 10. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội cổ đông;
- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp (không quá 10 phút).

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Trên cơ sở các ý kiến phát biểu của cổ đông hoặc người được ủy quyền, Chủ tọa hoặc cán bộ được chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông hoặc người được ủy quyền;

Điều 11. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách: lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

2. Cách thức biểu quyết:

a) Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự sau:

- + Tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- + Không tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- + Không có ý kiến với nội dung vừa được đề trình.

b) Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông sẽ thực hiện biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết và đánh dấu vào ô thích hợp trên Phiếu biểu quyết.

c) Đại biểu biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết theo yêu cầu của Chủ tọa để biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu ghi nhận mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng đại biểu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến. Phương thức này được dùng để thông qua thành phần Ban bầu cử và kiểm phiếu, thông qua Chương trình Đại hội; các nội dung khác theo diễn biến thực tế tại Đại hội.

d) Đại biểu biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Đối với từng nội dung, đại biểu lựa chọn 01 trong 03 phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong phiếu biểu quyết. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu ký tên, ghi đầy đủ họ và tên, sau đó gửi phiếu biểu quyết cho Ban bầu cử và kiểm phiếu.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ:

+ Là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này, phải có chữ ký và họ tên đầy đủ được viết tay của đại biểu tham dự.

+ Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn 01 trong 03 ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:** là phiếu biểu quyết có ghi thêm các nội dung khác, phiếu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không có đóng dấu của Công ty, hoặc phiếu có tẩy xóa, cạo sửa, không có chữ ký và họ tên đầy đủ của đại biểu. Khi đó, tất cả các nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) Phiếu biểu quyết và một (01) Thẻ biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 23/3/2020) tổng số cổ phần của Công ty là: **2.345.000** cổ phần tương đương với **2.345.000** quyền biểu quyết.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban bầu cử và kiểm phiếu.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả kết quả kiểm phiếu biểu quyết.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và, tổng hợp kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

6. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết:

- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; phải được số đại biểu đại diện ít nhất 65% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.

- Đối với các vấn đề còn lại, phải được số đại biểu đại diện ít nhất 51% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.

7. Cách thức và các quy định có liên quan đến việc bầu cử được phổ biến tại Quy chế bầu cử và tuân thủ các quy định tại Khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp và Quy chế về quản trị Công ty.

Điều 12: Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.

Điều 13: Xử lý trường hợp tổ chức Đại hội cổ đông không thành.

1. Trường hợp không có đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên lần một. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần hai phải có số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Nếu Đại hội cổ đông thường niên lần thứ hai không có đủ điều kiện tiến hành theo quy định, thì Đại hội lần thứ ba được triệu tập trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự kiến tổ chức Đại hội lần thứ hai. Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết. Các vấn đề do Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba biểu quyết thông qua đều được coi là hợp lệ.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Quy chế này gồm 4 Chương và 14 Điều do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai ban hành tuân thủ các quy định pháp luật.

Quy chế này sẽ chính thức có hiệu lực và được áp dụng ngay tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Các cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CỦA CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Dịch vụ và Xây dựng cấp nước Đồng Nai.

Số 52 - CMT8 – phường Quyết Thắng - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai.

Thời gian: Thứ hai ngày 20 tháng 4 năm 2020

Thời gian	Nội dung
7h30 đến 8h30	<ul style="list-style-type: none"> - Đón tiếp đại biểu và cổ đông. - Kiểm tra tư cách cổ đông, phát tài liệu Đại hội.
8h30 đến 9h00	<ul style="list-style-type: none"> - Chào cờ. - Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội và Giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự. - Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội. - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. - Chủ tọa chỉ định các cán bộ của Công ty tham gia điều hành hoạt động của Đại hội và 02 người làm Thư ký Đại hội. - Thông qua danh sách Ban bầu cử và kiểm phiếu. - Thông qua Chương trình Đại hội.
9h00 đến 09h10	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019. Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019.
09h10 đến 09h20	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty năm 2019; Báo cáo giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty. Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.
09h20 đến 09h30	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.
9h30 đến 9h40	<p>Nội dung các tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2019; - Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020; - Tờ trình thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020; - Tờ trình thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
9h40 đến 9h50	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Công bố Quyết định số 84/QĐ-HĐQT ngày 08/4/2020 của Công ty CP Cấp nước Đồng Nai về việc thôi cử, cử nhân sự làm Người đại diện phần vốn của Công ty Cấp nước Đồng Nai và đề cử tham gia ban quản lý điều hành tại các doanh nghiệp khác; + Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT.
9h50 đến 10h10	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023; - Đại hội tiến hành bầu cử;

Thời gian	Nội dung
10h10đến 10h30	- Đại hội thảo luận các nội dung và biểu quyết thông qua các nội dung đệ trình của HĐQT và BKS;
10h30 đến 10h40	- Đại hội nghỉ giải lao, Ban bầu cử và kiểm phiếu kiểm phiếu bầu cử;
10h40 đến 11h20	- Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023;
	- Thành viên Hội đồng quản trị ra mắt Đại hội
	- Thư ký đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội;
	- Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị Quyết;
	- Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ QUẢN TRỊ VÀ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2018;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019.
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai xin báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019 như sau:

A- GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.
2. Tên viết tắt: DWCS
3. Mã chứng khoán: DVW
4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 52 – đường Cách Mạng Tháng Tám - Phường Quyết Thắng TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai.
5. Điện thoại : 84 0251 3847241 Fax: 84 0251 3840797.
6. Giấy đăng ký kinh doanh số 3600978879 do Sở Kế Hoạch tỉnh Đồng Nai cấp đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 18/2/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 11/7/2019.
7. Ngành nghề kinh doanh chính được phê duyệt: Xây dựng công trình đường ống cấp thoát nước, trạm bơm. Xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp. Lắp đặt đường ống cấp nước, thoát nước, lắp đặt bơm. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp, công trình cấp nước, xây dựng và hoàn thiện các công trình cấp nước. Sản xuất kinh doanh nước sạch. Khai thác nước và phân phối nước phục vụ sinh hoạt đô thị và công nghiệp. Sản xuất sản phẩm kim loại ngành xây dựng.
8. Vốn điều lệ: 23.450.000.000 đồng (Hai mươi ba tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng), số lượng cổ phần: 2.345.000 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần.
Trong đó:
 - Vốn góp của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai: 8.442.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 36%)
 - Vốn cổ đông tham gia công ty cổ phần: 15.008.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 64%)

B- BÁO CÁO QUẢN TRỊ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

I- THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị Công ty gồm có 03 (ba) thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết
1	Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch HĐQT	- Đại diện cho Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai: 515.900 CP (22 %)
2	Đặng Trọng Thành	Thành viên HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 29.400 CP (1,25 %)
3	Trần Chiến Thắng	Thành viên HĐQT Phó Giám đốc	- Sở hữu cá nhân: 139.664 CP (5,96 %) - Đại diện cho Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai: 328.300 CP (14%)

(Số lượng cổ phiếu theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 23/3/2020)

II- HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019:

1- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Từ sau Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 đến nay, Hội đồng quản trị đã tiến hành các phiên họp thường kỳ và đột xuất, với các nội dung chính như sau:

- Ngày 22/4/2019: Quyết toán quỹ thưởng Ban điều hành năm 2018.
- Ngày 12/6/2019: Tổ chức tham quan du lịch cho cán bộ quản lý Công ty và khách mời trong Tháng 7/2019.
- Ngày 05/7/2019: Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Công ty và biểu quyết bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế kể từ ngày 08/7/2019.
- Ngày 27/12/2019: Đánh giá tình hình hoạt động SXKD năm 2019. Ban hành Quy chế tài chính, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế Công bố thông tin của Công ty. Thống nhất sắp xếp lao động, sát nhập các Tổ, Đội sản xuất trong Công ty theo đề nghị của Giám đốc.
- Ngày 02/3/2020: Chọn ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội cổ đông thường niên năm 2020 và thông qua nội dung dự kiến của chương trình họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.
- Ngày 08/4/2020: Thông qua BCTC đã kiểm toán và kết quả kinh doanh năm 2019. Thảo luận và thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020.

Ngoài ra, HĐQT Công ty thường xuyên gặp nhau để trao đổi, bàn bạc giải quyết các vấn đề về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.

2- Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	15/NQ-HĐQT	04/5/2019	Nghị quyết HĐQT V/v thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2018.
2	16/NQ-HĐQT	27/5/2019	Nghị quyết HĐQT V/v thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
3	17/NQ-HĐQT	08/7/2019	Nghị quyết HĐQT V/v miễn nhiệm Giám đốc Công ty.
4	18/NQ-HĐQT	08/7/2019	Nghị quyết HĐQT V/v bổ nhiệm Giám đốc Công ty.
5	01/QĐ-HĐQT	03/01/2020	Quyết định Sáp nhập Tổ, Đội, phân xưởng sản xuất trong Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai
6	02/QĐ-HĐQT	03/01/2020	Quyết định v/v ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai
7	03/QĐ-HĐQT	03/01/2020	Quyết định v/v ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai
8	04/QĐ-HĐQT	03/01/2020	Quyết định v/v ban hành Quy chế Công bố thông tin của Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai
9	01/2020/NQ-HĐQT	02/3/2020	Nghị quyết HĐQT V/v thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.
10	02/2020/NQ-HĐQT	10/4/2020	Nghị quyết HĐQT V/v thông qua BCTC, kết quả kinh doanh năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.

3- Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Chỉ đạo định hướng phát triển của Công ty, đề ra các chủ trương và kế hoạch. Chỉ đạo công tác quản lý điều hành trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Chỉ đạo và giám sát chặt chẽ công tác quản lý, điều hành của Ban Giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch SXKD và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Giám sát công tác quản trị doanh nghiệp, chính sách đối với người lao động, quan hệ với cổ đông và nghĩa vụ của công ty cổ phần đại chúng...

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã bàn bạc, thống nhất đưa ra các quyết định liên quan đến cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động, định hướng phát triển và kế hoạch

SXKD của Công ty. Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị tiến hành họp để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, đánh giá kết quả thực hiện hàng quý và xác định nhiệm vụ trong quý kế tiếp.

4- Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc và cán bộ quản lý khác:

- Ngày 08/7/2019 Hội đồng quản trị miễn nhiệm Ông Phạm Văn Hội thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai và đồng thời bổ nhiệm Ông Phạm Ngọc Tú giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Giám đốc theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành; giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019, việc thực hiện các Quyết nghị của Hội đồng quản trị...

- Thông qua việc giám sát và thông qua nội dung đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình tài chính và hoạt động điều hành của Ban Giám đốc, nắm bắt và chỉ đạo kịp thời mọi hoạt động điều hành của Ban Giám đốc nhằm hoàn thành các mục tiêu SXKD của Nghị quyết đại hội cổ đông.

- Định kỳ hàng quý, Chủ tịch HĐQT yêu cầu Giám đốc Công ty, cán bộ quản lý của các bộ phận trong Công ty trực tiếp báo cáo HĐQT tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD, tình hình thực hiện các công trình, dự án. Báo cáo phải nêu rõ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình công tác, những vấn đề cần được giải quyết. Qua đó cùng bàn bạc tìm ra hướng giải quyết, giải pháp thực hiện, tìm cách khắc phục những vấn đề tồn đọng.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty: quản lý chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch của nhà máy nước Hoà An, việc vận hành, quản lý hệ thống cấp nước 04 phường xã Hóa An, Tân Hạnh, Bửu Hòa, Tân Vạn. Chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát hoạt động thi công lắp đặt theo đúng qui định của Công ty và các quy định về hoạt động thi công xây lắp. Chỉ đạo công tác chống thất thoát, công tác an toàn cấp nước.

III- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019:

1- Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ % hoàn thành
1	Tổng doanh thu	đồng	61.401.000.000	64.018.005.704	104,3 %
	- Doanh thu tiền nước	đồng	34.326.000.000	35.412.342.550	103,2 %
	- Doanh thu lắp đặt	đồng	27.000.000.000	28.035.706.195	103,8 %
	- Doanh thu hoạt động tài chính	đồng	75.000.000	524.147.984	698,9 %
	- Doanh thu khác	đồng	-	45.808.975	
2	Tổng chi phí	đồng	55.151.000.000	56.106.890.374	101,7 %
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	6.250.000.000	7.911.115.330	126,6 %
4	Tỷ suất LN trước thuế/VĐL	%	26,65 %	33,74%	126,6 %

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ % hoàn thành
5	Nộp thuế TNDN	đồng	1.250.000.000	1.185.665.253	94,9 %
6	Lợi nhuận sau thuế	đồng	5.000.000.000	6.725.450.077	134,5 %
7	Phát sinh phải nộp ngân sách	đồng	4.800.000.000	7.618.274.213	158,7 %
8	Tổng vốn điều lệ	đồng	23.450.000.000	23.450.000.000	100%
9	Tỷ suất LN sau thuế/VĐL	đồng	21,32 %	28,68 %	134,5 %

2- Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất của Công ty năm 2019:

a) Công tác thi công các công trình hệ thống cấp nước:

Trong năm 2019, Công ty đã thi công lắp đặt các công trình đường ống lớn như:

- Công trình nâng cấp cải tạo hệ thống cấp nước KCN Long Bình (Loteco) giai đoạn III;
- Nâng cấp mở rộng đường Đỗ Văn Thi xã Hiệp Hòa, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Cải tạo hạ tầng kỹ thuật KDC Thạnh Phú, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu;
- Lắp đặt HTN Đồng hồ cơ D100mm cho Dự án Khu nhà ở xã Hóa An;

Ngoài các hợp đồng thi công tuyến ống cấp nước cho các chủ đầu tư bên ngoài, Công ty đã thi công các công trình của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai giao như: Lắp đặt mới cho các hộ hòm; Cải tạo sửa chữa HTCN các phường xã trong thành phố Biên Hòa; Các công trình chuyển đổi, di dời, trám trả mặt bằng sau thi công...

Về công tác lắp đặt ống nhánh cho khách hàng: Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện lắp đặt tổng cộng: 6.168 bảng chiết tính cho các hộ gia đình và các doanh nghiệp sử dụng nước sinh hoạt và sản xuất.

b) Về công tác sản xuất cung cấp nước:

Trong năm 2019 đã thực hiện:

- Sản xuất nước sạch cung cấp cho các phường xã: Hóa An, Tân Hạnh, Bửu Hòa, Tân Vạn. Sản lượng nước sản xuất bình quân 14.027m³/ngày, đạt 93,5% công suất thiết kế. Tỷ lệ thất thoát bình quân năm: 18,02%.

- Chất lượng nguồn nước đảm bảo, khi xét nghiệm các chỉ tiêu vi sinh và lý hóa đạt 100% theo quy định. Định mức tiêu hao về điện năng, hoá chất sử dụng đạt yêu cầu và thấp hơn theo định mức của Bộ Xây dựng.

- Tình hình phát triển khách hàng: Đến tháng 12/2019, tổng số danh bộ khách hàng do Công ty cấp nước trên địa bàn 4 phường xã là: 16.719 đồng hồ.

3- Tình hình thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, công tác xã hội:

a) Trang bị đầy đủ BHLĐ, thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động và an toàn vệ sinh lao động. Trang bị đầy đủ quần áo, đồng phục cho CB.CNV và công cụ, dụng cụ phục vụ lao động sản xuất.

b) Quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần đối với CB.CNV:

- Chi trả tiền lương đúng kỳ hạn và giải quyết tiền thưởng, Lễ, Tết cho CB-CNV.

- Nộp đầy đủ BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn cho người lao động.
- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm đánh giá, khen thưởng theo phân loại A,B,C. Cuối năm khen thưởng các cá nhân và tập thể đạt thành tích và danh hiệu trong phong trào thi đua năm 2019.
- Tổ chức xét nâng lương cho CB.CNVC- LĐ. Tạo điều kiện, giải quyết kinh phí cho CB.CNV đi học bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho CB.CNVC-LĐ.
- Trợ cấp khó khăn và thăm hỏi CB.CNV khi khó khăn và ốm đau, hiếu hỷ.
- Tổ chức cho CNVC-LĐ nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe theo chế độ.
- Ngoài các chế độ chính sách chung của Nhà nước, Công ty còn thực hiện thêm một số chính sách để động viên người lao động như: chế độ nghỉ việc riêng được hưởng nguyên lương, trợ cấp về hưu, trợ cấp khó khăn đột xuất...

c) Cùng với Ban lãnh đạo Công ty tổ chức thành công Hội nghị người lao động năm 2019.

d) Tham gia các hoạt động cộng đồng và công tác xã hội, từ thiện như: đóng góp Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ Vì người nghèo, Quỹ học giỏi- sống tốt, ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt, người nghèo...

4- Tình hình thực hiện nghĩa vụ của công ty đại chúng, quan hệ với cổ đông:

Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công ty đại chúng theo quy định của pháp luật và Luật chứng khoán. Thực hiện các báo cáo với UBCKNN và Sở GD&ĐT Hà Nội, thực hiện công bố thông tin và tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định. Thực hiện các quy định về quản trị công ty, quan hệ với cổ đông..., các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Trong năm 2019 đã chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 với tổng số tiền là: 5.862.500.000 đồng (tỉ lệ cổ tức 25%).

IV- TIỀN LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao
1	Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch HĐQT		108.000.000
2	Đặng Trọng Thành	TV HĐQT		84.000.000
3	Trần Chiến Thắng	TV HĐQT	488.560.000	84.000.000
	Cộng		488.560.000	276.000.000

C- KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020:

- Phối hợp với Ban Giám đốc Công ty đề ra phương hướng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 phù hợp với tình hình và nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng phương án dự phòng cho hoạt động cấp nước an toàn của nhà máy nước Hòa An. Nghiên cứu lập kế hoạch và phương án đầu tư để nâng công suất nhà máy nước Hòa An 15.000m³/ ngày đêm. Có kế hoạch cụ thể theo trình tự đầu tư XDCB để triển khai các công việc chuẩn bị cho Dự án cải tạo, nâng công suất nhà máy nước hiện hữu.

- Xây dựng phương án hạ tỷ lệ thất thoát nước máy theo lộ trình từng bước, từng giai đoạn cho năm kế hoạch 2020 và nhiệm kỳ 2018-2023.

- Theo dõi, xem xét năng lực tài chính Công ty, cân đối các nguồn để trả nợ cho Quỹ đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai.

- Duy trì các cuộc họp của Hội đồng quản trị để tổng hợp tình hình sản xuất, xử lý khó khăn, đánh giá và chỉ đạo kịp thời việc thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị trong toàn Công ty.

- Tăng cường chỉ đạo, giám sát các mặt hoạt động của Công ty: hoạt động xây lắp, hoạt động sản xuất nước, tình hình đầu tư TSCĐ, đầu tư XDCB, việc thực hiện chính sách đối với người lao động, quan hệ với cổ đông, công tác quản trị doanh nghiệp...

- Kiểm tra, kiểm soát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty. Ban hành và giám sát việc thực hiện các quy chế về quản trị Doanh nghiệp.

- Tập trung thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020, nỗ lực mở rộng mạng lưới cấp nước, phát triển khách hàng, duy trì ổn định sản xuất, tăng doanh thu, tăng lợi nhuận. Cùng với Ban lãnh đạo Công ty phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020, đảm bảo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Cao Hà

Số: 06/2020/BC-HĐQT

Đồng Nai, ngày 08 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019

(Mẫu Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
- Địa chỉ trụ sở chính: 52 Cách Mạng Tháng 8, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: (+84) 0251 3941679 Fax: (+84) 0251 3840797
- Email: dvxcdn@yahoo.com.vn Website: www.dvxcdn.com
- Vốn điều lệ: 23.450.000.000 đồng (Hai mươi ba tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng)
- Mã chứng khoán: DVW

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông năm 2019

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	14/NQ-ĐHĐCĐ2019	19/4/2019	Thông qua: (1) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018; (2) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018; (3) Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; (4) Phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức 2018; (5) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019; (6) Quyết toán Tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019; (7) Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2018-2023:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch HĐQT	27/4/2018	6	100%	

2	Đặng Trọng Thành	Thành viên HĐQT	27/4/2018	6	100%	
3	Trần Chiến Thắng	Thành viên HĐQT	27/4/2018	6	100%	

Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng có những cuộc họp nhanh, đột xuất để trao đổi, bàn bạc giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị luôn giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời các hoạt động điều hành của Ban Giám đốc, hỗ trợ giúp việc cho Ban Giám đốc. Qua đó, giám sát tính tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty trong hoạt động SXKD, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị. Đồng thời cung cấp đầy đủ các thông tin, báo cáo cho Ban kiểm soát để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	17/NQ-HĐQT	08/7/2019	Nghị quyết HĐQT v/v miễn nhiệm Giám đốc Công ty.
2	18/NQ-HĐQT	08/7/2019	Nghị quyết HĐQT v/v bổ nhiệm Giám đốc Công ty.
3	01/QĐ-HĐQT	03/01/2020	Quyết định Sáp nhập Tổ, Đội, phân xưởng sản xuất trong Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai
4	02/QĐ-HĐQT	03/01/2020	Quyết định v/v ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai
5	03/QĐ-HĐQT	03/01/2020	Quyết định v/v ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai
6	04/QĐ-HĐQT	03/01/2020	Quyết định v/v ban hành Quy chế Công bố thông tin của Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai
7	01/2020/NQ-HĐQT	02/3/2020	Nghị quyết HĐQT v/v tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
8	02/2020/NQ-HĐQT	10/4/2020	Nghị quyết HĐQT v/v thông qua BCTC, kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2018-2023:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Thị Thúy Hằng	Trưởng DKs	27/4/2018	3	100%	
2	Ngô Thị Đại Trang	Thành viên BKS	27/4/2018	3	100%	
3	Đặng Thị Thắm	Thành viên BKS	27/4/2018	3	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông:

- Kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc liên quan đến việc thực hiện tài chính và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Giám sát việc tuân thủ điều lệ, quy chế quản trị và các quy định của pháp luật trong hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc. Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt được tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các Phòng ban chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động Công ty, thu thập số liệu, thông tin..phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Chú trọng quan tâm đến công tác đào tạo về quản trị Công ty, đào tạo về kỹ năng lãnh đạo cho thành viên Ban Giám đốc. Tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn ngắn hạn để nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý.

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

(Đính kèm Danh sách)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không có*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Đính kèm Danh sách)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Chủ tịch HĐQT

(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Cao Hà

Biên Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Đính kèm theo báo cáo số 06/2020/BC-HĐQT ngày 08/4/2020 về tình hình quản trị Công ty năm 2019, Công ty cung cấp thông tin về thay đổi danh sách về người có liên quan cũng như cổ đông nội bộ, người công bố thông tin và người có liên quan tính đến ngày 23/3/2020

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẾN NGÀY 23/3/2020

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý Do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Công ty CP Cấp nước Đồng Nai			3600259296	29/12/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 48, đường Cách Mạng Tháng Tám, P Quyết Thắng, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai			Công ty liên kết
2	Nguyễn Cao Hà		Chủ tịch HĐQT	271040733	08-05-08	CA tỉnh Đồng Nai	18L, Cư xá Phúc Hải, P Tân Phong, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.	27-04-18		Được bầu làm Chủ tịch HĐQT
3	Đặng Trọng Thành		Thành viên HĐQT	270008932	30-01-13	CA tỉnh Đồng Nai	18/5B, Đường Cách mạng Tháng 8, Phường Quang Vinh, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.	27-04-18		Được bầu làm TV HĐQT
4	Trần Chiến Thắng		Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc	271379677	22-03-11	CA tỉnh Đồng Nai	510A chung cư Thanh Bình – phường Thanh Bình – TP. Biên Hòa	27-04-18		Được bầu làm TV HĐQT

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý Do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
5	Đỗ Thị Thúy Hằng	079C013520	Trưởng BKS	270689129	18-02-12	CA tỉnh Đồng Nai	Số 77/42 đường Hưng Đạo Vương, Phường Trung Dũng, BH Đồng Nai	27-04-18		Được bầu làm Trưởng BKS
6	Đặng Thị Thắm		Thành viên BKS	271478645	20-05-15	CA tỉnh Đồng Nai	142/11K, KP6, P.Tân Tiến, Tp.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.	27-04-18		Được bầu làm TV BKS
7	Ngô Thị Đài Trang		Thành viên BKS	0228407C5	20-06-12	CA TP.HCM	1/59 Hoàng Việt, Phường 4, Q.Tân Bình, TP.HCM	27-04-18		Được bầu làm TV BKS
8	Phạm Văn Hội		Giám đốc	2701263631	02-07-13	CA tỉnh Đồng Nai	9B1, Khu phố 3, Phường Bình Đa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	22-05-18	08-07-19	Miễn nhiệm Giám đốc ngày 08/7/2019
9	Phạm Ngọc Tú		Giám đốc	272794349	09-11-15	CA tỉnh Đồng Nai	Phường Thanh Bình- TP Biên Hòa – Tỉnh Đồng Nai	08-07-19		Được bổ nhiệm Giám đốc ngày 08/7/2019
10	Phan Bình		Phó Giám đốc	271309316	10-09-15	CA tỉnh Đồng Nai	Chung cư A1, Đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường Quang Vinh, BH, Đồng Nai	22-05-18		Được bổ nhiệm Phó Giám đốc
11	Lê Chí Nguyên Thăng		Kế toán trưởng	271161557	20-05-05	CA tỉnh Đồng Nai	15/2 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	22-05-18		Được bổ nhiệm Kế toán trưởng

Biên Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Đại hội cổ đông thường niên năm 2020

Đính kèm theo báo cáo số 06//2020/BC-HĐQT ngày 08/4/2020 về tình hình quản trị Công ty năm 2019, Công ty cung cấp thông tin về thay đổi danh sách về người có liên quan cũng như cổ đông nội bộ, người công bố thông tin và người có liên quan

**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
ĐẾN NGÀY 23/3/2020**

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Quan hệ	Số cổ phiếu đang sở hữu
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp			
I	CÁ NHÂN:								
1	Nguyễn Cao Hà		Chủ tịch HĐQT	271040733	8-5-2008	CA tỉnh Đồng Nai	18L, Cư xá Phúc Hải, P Tân Phong, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.		
1.1	Nguyễn Cao Hiền						KP3, thị trấn Ba Đồn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.	Bố	
1.2	Võ Thị Hân						Xã Quảng Thanh, Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình;	Mẹ	
1.3	Phạm Thị Kim Tươi						18L, Cư xá Phúc Hải, P Tân Phong, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.	Vợ	
1.4	Nguyễn Thị Phương Thảo						18L, Cư xá Phúc Hải, P Tân Phong, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.	Con	
1.5	Nguyễn Thị Phương Huyền						18L, Cư xá Phúc Hải, P Tân Phong, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.	Con	
1.6	Nguyễn Thái Bình						xã Ynan, Huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai	Anh ruột	
1.7	Nguyễn Ngọc Thanh						P Tân Vạn, Biên Hoà, Đồng Nai	Anh ruột	
1.8	Nguyễn Thị Loan						xã Ynan, Huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai	Chị ruột	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Quan hệ	Số cổ phiếu đang sở hữu
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp			
1.9	Nguyễn Cao Hải						Xã Quảng Thanh, Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình.	Anh ruột	
1.10	Nguyễn Cao Hưng						Thị trấn Ba Đồn, Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình.	Em Ruột	
2	Đặng Trọng Thành		Thành viên HĐQT	270008982	30-1-2013	CA tỉnh Đồng Nai	18/5B, Đường Cách mạng Tháng 8, Phường Quang Vinh, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.		29.400
2.1	Đặng Đình Tường						-Xã Định Công, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.	Bố	
2.2	Nguyễn Thị Cận						D15, Khu phố 4, Phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Mẹ	
2.3	Đặng Minh Tuấn						D15, Phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Anh	
2.4	Đặng Thị Chi						Khu phố 6, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Em	
2.5	Đặng Thị Chung						Khu phố 6, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Em	
2.6	Đặng Hải Thế						Ấp Nguyễn Huệ, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Em	
2.7	Đặng Xuân Tứ						11 tổ 13, khu phố 3, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Em	
2.8	Đặng Thị Tâm						Tổ 15, Khu phố 3, Phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Em	9.913
2.9	Đặng Thị Hiên						I51, Khu phố 1, Khu dân cư Bửu Long, Phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Em	
2.10	Nguyễn Thị Thảo						18/5B Phường Quang Vinh, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Vợ	
2.11	Đặng Công Thành						18/5B Phường Quang Vinh, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Con	196.000
2.12	Đặng Nguyễn Thanh Liêm						18/5B Phường Quang Vinh, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Con	140.147
2.13	Đặng Nguyễn Thanh An						18/5B Phường Quang Vinh, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Con	100.450
2.14	Đặng Nguyễn Minh Thư						18/5B Phường Quang Vinh, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Con	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Quan hệ	Số cổ phiếu đang sở hữu
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp			
3	Trần Chiến Thắng		Thành viên HĐQT	271379677	22-3-2011	CA tỉnh Đồng Nai	510A chung cư Thanh Bình – phường Thanh Bình – TP. Biên Hòa		139.664
3.1	Trần Xuân Cồn						Xã Phước Tân – TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Bố	
3.2	Trịnh Tại Hải						Xã Phước Tân – TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Mẹ	
3.3	Trần Thị Minh Hoàn						Thành phố Đà Nẵng	Em ruột	
3.4	Trần Công Toàn						Chung cư Thanh Bình – phường Thanh Bình – TP. Biên Hòa	Em ruột	
3.5	Phạm Thị Hoa Đan						510A chung cư Thanh Bình – phường Thanh Bình – TP. Biên Hòa	Vợ	
3.6	Trần Minh Anh						510A chung cư Thanh Bình – phường Thanh Bình – TP. Biên Hòa	Con	
3.7	Trần Minh Vũ						510A chung cư Thanh Bình – phường Thanh Bình – TP. Biên Hòa	Con	
4	Đỗ Thị Thúy Hằng	079C013520	Trưởng BKS	270689129	18-2-2012	CA tỉnh Đồng Nai	Số 77/42 đường Hưng Đạo Vương, Phường Trung Dũng, BH Đồng Nai		
4.1	Đỗ Toàn Cơ						Đã mất năm 2011	Ố	
4.2	Lê Thị Nguyệt						Đã mất năm 1986	Mẹ	
4.3	Đỗ Thúy Phượng						Số 77/42 đường Hưng Đạo Vương, Phường Trung Dũng, BH Đồng Nai	Em ruột	
4.4	Đỗ Cao Quyền						Số 77/42 đường Hưng Đạo Vương, Phường Trung Dũng, BH Đồng Nai	Em ruột	
5	Đặng Thị Thắm		Thành viên BKS	271478645	20-5-2015	CA tỉnh Đồng Nai	142/11K, KP6, P.Tân Tiến, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.		
5.1	Đặng Xuân Cẩm						44, Kp9, P.Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai	Cha	
5.2	Đào Thị Đệ						44, Kp9, P.Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai	Mẹ	
5.3	Trần Văn Đông						142/11K, KP6, P.Tân Tiến, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Chồng	
5.4	Trần Bích Hà						142/11K, KP6, P.Tân Tiến, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Con	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Quan hệ	Số cổ phiếu đang sở hữu
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp			
5.5	Trần Thị Minh Tâm						142/11K, KP6, P.Tân Tiến, Tp.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Con	
5.6	Đặng Văn Anh						44 -kp 9 – phường Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai.	Anh ruột	
5.7	Đặng Thị Mậu						9c- kp 9 – phường Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai.	Chị ruột	
5.8	Đặng Thị Châu						28/11 -kp 6 – phường Tam Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai	Chị ruột	
5.9	Đặng Thị Long						44C -kp 9 – phường Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai	Chị ruột	
5.10	Đặng Thị Loan						32 -kp 9 – phường Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai.	Chị ruột	
5.11	Đặng Thị Hồng						44 -kp 9 – phường Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai.	Chị ruột	
5.12	Đặng Thị Thêu						44A -kp 9 – phường Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai	Em ruột	
6	Ngô Thị Đài Trang		Thành viên BKS	022840705	20-6-2012	CA TP.HCM	1/59 Hoàng Việt, Phường 4, Q.Tân Bình, TP.HCM		
6.1	Ngô Diệp						Đã mất	Cha	
6.2	Cổ Thị Lờ						1/59 Hoàng Việt, Phường 4, Q.Tân Bình, TP.HCM	Mẹ	
6.3	Ngô Thị Kim Ngân						1/59 Hoàng Việt, Phường 4, Q.Tân Bình, TP.HCM	Chị ruột	
6.4	Ngô Thị Ngọc Hương						1/59 Hoàng Việt, Phường 4, Q.Tân Bình, TP.HCM	Em ruột	
6.5	Ngô Thị Ngọc Huyền						1/59 Hoàng Việt, Phường 4, Q.Tân Bình, TP.HCM	Em ruột	
6.6	Trần Minh Châu						1/59 Hoàng Việt, Phường 4, Q.Tân Bình, TP.HCM	Chồng	
6.7	Trần Bá Gia Phúc						1/59 Hoàng Việt, Phường 4, Q.Tân Bình, TP.HCM	Con	
6.8	Trần Gia Hân						1/59 Hoàng Việt, Phường 4, Q.Tân Bình, TP.HCM	Con	
7	Phạm Văn Hội		Giám đốc	2701263601	2-7-2013	CA tỉnh Đồng Nai	9B1, Khu phố 3, Phường Bình Đa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.		42.112
7.1	Phạm Văn Đơn						Đã mất	Cha	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Quan hệ	Số cổ phiếu đang sở hữu
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp			
7.2	Phạm Thị Đồn						Đã mất	Mẹ	
7.3	Phạm Thị Út						9B1, Khu phố 3, Phường Bình Đa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Vợ	
7.4	Phạm Phương Uyên						9B1, Khu phố 3, Phường Bình Đa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Con	
7.5	Phạm Đức Huy						9B1, Khu phố 3, Phường Bình Đa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Con	
7.6	Phạm Văn Đan						Đã mất	Anh	
7.7	Phạm Thị Nhung						Phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Em	
8	Phạm Ngọc Tú		Giám đốc	272794349	9-11-2015	CA tỉnh Đồng Nai	A4-10 CC Thanh Bình, Phường Thanh Bình- TP Biên Hòa – Tỉnh Đồng Nai		31.124
8.1	Phạm Ngọc Bé						Xã Đức Châu - Huyện Đức Thọ - tỉnh Hà Tĩnh	Bố	
8.2	Phạm Thị Hương						Xã Đức Châu - Huyện Đức Thọ - tỉnh Hà Tĩnh	Mẹ	
8.3	Phạm Thị Thanh Hiền						Phường Thanh Bình- TP Biên Hòa – Tỉnh Đồng Nai	Vợ	
8.4	Phạm Ngọc Hà Linh						Phường Thanh Bình- TP Biên Hòa – Tỉnh Đồng Nai	Con	
8.5	Phạm Ngọc Hà Chi						Phường Thanh Bình- TP Biên Hòa – Tỉnh Đồng Nai	Con	
8.6	Phạm Ngọc Tuấn						TT Cần Thạnh - Huyện Cần Giờ - Tp HCM	Anh	
8.7	Phạm Ngọc Tấn						Phước Tân - TP Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai	Em	
9	Phan Bình		Phó Giám đốc	271309316	10-9-2015	CA tỉnh Đồng Nai	Chung cư A1, Đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường Quang Vinh, BH, Đồng Nai		3.213
9.1	Phan Kỳ						Huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	Bố	
9.2	Văn Thị Kim Thu						Huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	Mẹ	
9.3	Phan Thị Thu Trang						Xã Hóa An, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Chị ruột	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Quan hệ	Số cổ phiếu đang sở hữu
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp			
9.4	Phan Thị Thu Liên						Huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	Em ruột	
9.5	Nguyễn Thị Uyên Phương						Chung cư A1, Đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường Quang Vinh, BH, Đồng Nai	Vợ	
9.6	Phan Hữu						Chung cư A1, Đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường Quang Vinh, BH, Đồng Nai	Con	
9.7	Phan Nguyễn Tâm Như						Chung cư A1, Đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường Quang Vinh, BH, Đồng Nai	Con	
10.	Lê Chí Nguyên Thăng		Kế toán trưởng	271161557	20/5/2005	CA tỉnh Đồng Nai	15/2 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.		23.336
10.1	Lê Chí Quế						E25 Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai	Cha	
10.2	Nguyễn Thị Bướm						E25 Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai	Mẹ	
10.3	Lê Chí Nguyên Khang						E25 Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai	Anh	2.800
10.4	Lê Chí Nguyên Trang						E25 Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai	Anh	
10.5	Lê Thị Nguyên Hằng						E26 Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai	Chị	
10.6	Lê Chí Nguyên Tân						Quận 10, TP. Hồ Chí Minh	Em	
10.7	Trần Phạm Hoàng Quyên						15/2 Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long Biên Hòa Đồng Nai	Vợ	
10.8	Lê Trần Nguyên Thảo						15/2 Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long Biên Hòa Đồng Nai	Con	
10.9	Lê Chí Nguyên Bách						15/2 Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long Biên Hòa Đồng Nai	Con	
II	TỔ CHỨC:								
1	Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai			3600259296	29/12/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh ĐN	Số 48, đường Cách Mạng Tháng Tám, P Quyết Thắng, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Tổ chức có 01 thành viên (ông Nguyễn Cao Hà) là Chủ tịch HĐQT của DVW.	844.200

Số: 07/BC-BKS/2020

Biên Hoà, ngày 07 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai và kết quả kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2019 do Ban kiểm soát thực hiện.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2019 như sau:

A- KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2019

1- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% So với KH
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	23.450	23.450	100%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	61.401	64.018	104,26%
	- Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	34.326	35.412	103 %
	- Doanh thu dịch vụ lắp đặt	Triệu đồng	27.000	28.035	103,8%
	- Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	75	524	
	- Doanh thu khác	Triệu đồng	-	0,46	
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.250	7.911	126,6%
4	Các khoản phải nộp NS	Triệu đồng	4.800	7.618	158,7%
	<i>Trong đó, Thuế TNDN</i>	Triệu đồng	1.250	1.185	94,85%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.000	6.725	134,5%
6	Tỉ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%	15 %	20 %	133,3%

a) Về công tác lắp đặt đường ống:

- Lắp đặt hệ thống nước cho khách hàng theo các bảng chiết tính công tác lắp đặt nhận từ Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai, các công trình lắp đặt hệ thống nước theo hợp đồng với khách hàng; BCT khách hàng 4 phường mà Công ty đang cung cấp nước.. Tổng số bảng chiết tính thực hiện năm 2019 là: 6.168 BCT.

- Thi công một số công trình sửa chữa, cải tạo, di dời, trám trã..do Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai giao. Trong năm, đã hoàn thành các công trình lắp đặt có giá trị lớn như: công trình tuyến ống cấp nước và đồng hồ D100 cho KDC phường Bửu Hòa; công trình cải tạo nâng cấp KCN Long Bình Loteco (giai đoạn 3); hạng mục cấp nước của Dự án nâng cấp mở rộng đường Đỗ Văn Thi, xã Hiệp Hòa; cải tạo hệ thống cấp nước KDC Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu...

- Tổng doanh thu xây lắp năm 2019: 28.035.706.195 đồng.

b) Về công tác sản xuất nước:

- Nhà máy nước Hoá An công suất 15.000m³/ngày đêm hoạt động ổn định. Năm 2019, sản lượng nước sản xuất bình quân 14.027 m³/ngày đêm, đạt 93,5% công suất thiết kế. Chế độ vận hành và phân bổ bơm hợp lý. Chất lượng nước đảm bảo quy chuẩn của Bộ y tế.

- Tình hình sản xuất nước trong năm 2019 như sau:

+ Nhà máy xử lý nước Hoá An:

- ◆ Sản lượng nước sản xuất: 5.119.832 m³
- ◆ Sản lượng nước tiêu thụ: 4.197.206 m³
- ◆ Tỷ lệ thất thoát: 18 %
- ◆ Doanh thu năm 2019: 33.850.968.550 đồng

+ Trạm bơm nước thô Hoá An:

- ◆ Sản lượng nước sản xuất: 358.268 m³
- ◆ Sản lượng nước tiêu thụ : 346.972 m³
- ◆ Tỷ lệ thất thoát: 3,15 %
- ◆ Doanh thu năm 2019 : 1.561.374.000 đồng

- Tình hình phát triển khách hàng trên địa bàn cấp nước (4 phường xã):

- ◆ Tổng số khách hàng vào nước mới năm 2019: 797 hộ khách hàng.
- ◆ Tổng số đồng hồ đầu nối đến 31/12/2019: 16.719 đồng hồ.

2- Công tác đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ:

Trong năm 2019, mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ SXKD với tổng giá trị: 239.500.000 đồng. Dao gồm:

- + Máy hàn mở nhánh trực tiếp: 180.500.000 đ
- + Máy phát điện 1P-5,0 KW : 59.000.000 đ

Việc đầu tư TSCĐ thực hiện đúng quy định tại Quy chế tài chính của Công ty.

3- Quản lý doanh thu và Nợ phải thu:

Tình hình sản lượng doanh thu theo báo cáo chuẩn thu tiền nước tháng 12 như sau:

ST T	Đối tượng KH	NĂM 2018		NĂM 2019		Tỷ lệ tăng trưởng	
		Số lượng danh bộ (đồng hồ)	Sản lượng tiêu thụ (m ³ /năm)	Số lượng danh bộ (đồng hồ)	Sản lượng tiêu thụ (m ³ /năm)	Số lượng danh bộ (đồng hồ)	Sản lượng tiêu thụ (m ³ /năm)
1	Tổ chức	234	351.351	246	362.267	1?	11.016
	Tỷ lệ %	1,47	8,89	1,47	8,63	5,13	3,14
2	Tư gia	15.688	3.600.575	16.473	3.834.939	785	234.364
	Tỷ lệ %	98,53	91,11	98,53	91,37	5,00	6,51
	Tổng cộng	15.922	3.951.826	16.719	4.197.206	5,01	6,21

Tình hình nợ phải thu tại ngày 31/12/2019 như sau:

- Nợ phải thu ngắn hạn : 10.642.769.415 đồng
- + Phải thu tiền nước : 1.098.473.387 đồng
- + Phải thu tiền lắp đặt : 9.141.807.683 đồng
- + Trả trước cho người 217.276.849 đồng
- + Phải thu NH khác : 185.211.496 đồng

- Nợ phải thu dài hạn: 1.522.275.348 đồng
- Nợ phải thu khó đòi: 1.672.200.545 đồng (Đã trích lập dự phòng theo quy định)

4- Công tác tổ chức, lao động và nhân sự:

- Tổ chức phân công lao động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận. Việc bố trí, sắp xếp lao động, thay đổi hợp lý, đáp ứng được yêu cầu sản xuất hiện nay.
- Tổng số CB CNV đến thời điểm 31/12/2019 là: 113 người
- Tổng quỹ lương thực hiện năm 2019: 15.432,3 triệu đồng
- Thu nhập bình quân: 11,8 triệu đồng/người/tháng.
- Công ty quản lý lao động - tiền lương đúng quy định và chăm lo tốt đời sống CB-CNV. Thực hiện các nội dung về thỏa ước lao động tập thể đã ký với người lao động. Thực hiện qui chế trả lương, thưởng và trích nộp BHXH, BHYT theo đúng qui định. Thu nhập và chế độ đối với người lao động được đảm bảo, người lao động an tâm công tác.

5- Công tác Tài chính- kế toán:

Công ty chấp hành quy định của pháp luật và Quy chế tài chính của Công ty trong việc quản lý tài chính, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích. Kế toán áp dụng chế độ kế toán ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính. Lập biểu mẫu và mở sổ sách kế toán đúng qui định. Thực hiện đúng nghĩa vụ báo cáo thuế và nộp ngân sách. Các chỉ số tài chính nằm trong giới hạn cho phép, không có rủi ro về tài chính.

B- BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019

1 - Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2019:

		<i>Đơn vị tính: đồng</i>
I	Tài sản của Công ty (đến 31/12/2019):	77.940.447.149
1	Tài sản ngắn hạn:	36.225.103.645
	- Số dư tiền mặt và tiền gửi ngân hàng	10.905.024.110
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	13.300.000.000
	- Nợ phải thu ngắn hạn	10.492.844.218
	- Hàng tồn kho	1.270.232.457
	- Tài sản ngắn hạn khác	257.002.860
2	Tài sản dài hạn:	41.715.343.504
	- Tài sản cố định:	41.715.343.504
	+ Nguyên giá TSCĐ:	100.107.850.415
	+ Giá trị hao mòn trong kỳ	(9.800.220.841)
	+ Giá trị hao mòn lũy kế	(58.392.506.911)
	- Nợ phải thu dài hạn	-
II	Nguồn vốn của Công ty (đến 31/12/2019):	77.940.447.149
1	Nợ phải trả	35.991.201.124
	- Nợ ngắn hạn	19.250.084.280
	- Nợ dài hạn	16.741.116.844
2	Vốn chủ sở hữu	41.949.246.025
	- Vốn góp của chủ sở hữu	23.450.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	31.510.500
	- Quỹ đầu tư phát triển	6.331.347.929
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	12.136.387.596
	+ Lợi nhuận chưa phân phối đến cuối kỳ trước	5.410.937.519
	+ Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này	6.725.450.077

2- Kết quả kinh doanh năm 2019:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2019	% so với KH 2019
1	Doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp DV	63.448.048.745	103,46 %
	- Doanh thu tiền nước	35.412.342.550	103,16 %
	- Doanh thu xây lắp	28.035.706.195	103,84 %
2	Doanh thu hoạt động tài chính	524.147.984	
3	Giá vốn hàng bán	44.523.481.672	96,47%
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	18.924.567.073	124,71%
5	Chi phí tài chính	1.746.163.000	87,31%
6	Chi phí bán hàng	3.311.212.784	132,45%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.523.800.832	144,97%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7.867.538.441	125,88%
9	Thu nhập khác	45.808.975	
10	Chi phí khác	2.232.086	
11	Lợi nhuận khác	43.576.889	
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.911.115.330	126,58%
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.185.665.253	94,85%
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.725.450.077	134,5%
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.380	134,4%

Các chỉ tiêu tài chính và kết quả kinh doanh năm 2019 của Công ty được thể hiện rõ ràng trong Báo cáo tài chính năm 2019, đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.

Sau khi thẩm định, kiểm tra, đối chiếu từ hệ thống sổ sách kế toán, Ban kiểm soát xác nhận: Báo cáo tài chính năm 2019 đã phản ánh trung thực và chính xác các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019.

3- Các chỉ tiêu về tình hình tài chính của doanh nghiệp:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2018
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	53,52	60,38
	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	46,48	39,62
	Vốn chủ sở hữu / Tổng tài sản	%	53,82	50,38
	Hệ số nợ / Tổng tài sản	%	46,18	49,61
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	53,82	50,38
	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	lần	0,46	0,49
	Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	lần	0,85	0,98

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2018
3	Chỉ tiêu thanh khoản			
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	1,88	1,68
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,81	1,67
4	Chỉ tiêu hoạt động			
	Hệ số vòng quay tổng tài sản	lần	0,77	1,25
	Hiệu quả sử dụng TSCĐ	lần	1,52	2,4
	Hệ số bảo toàn vốn	lần	0,97	1,08
5	Tỷ suất sinh lợi			
	Tỷ suất LNST / Tổng tài sản (ROA)	%	8,21	10,85
	Tỷ suất LNST / Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	15,79	25,78
	Tỷ suất LNST / Doanh thu thuần (ROS)	%	10,6	8,65
	Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đ/cp	2.380	4.493

*** Đánh giá:**

- Cơ cấu tài sản và nguồn vốn năm 2019 có thay đổi so với năm 2018: tỷ trọng vốn chủ sở hữu trên tổng tài sản tăng lên và hệ số Nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu giảm xuống, cho thấy tình hình tài chính Công ty được cải thiện theo hướng tích cực.

- Chỉ tiêu cân nợ tương đối cao (Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn = 46,18%) nhưng tình hình tài chính và khả năng thanh toán nợ của Công ty vẫn trong tầm kiểm soát. Trong năm, Công ty đã tính toán, cân đối các nguồn để thanh toán các khoản nợ vay, đảm bảo sản xuất kinh doanh và an toàn tài chính.

- Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán cũng tốt hơn so với năm 2018, do các khoản phải thu ngắn hạn đã giảm đáng kể. Công ty đã thu hồi được các khoản nợ tiền nước, lấp đặt, các khoản công nợ tồn đọng từ năm trước.

- Năm 2019 là năm đầu tiên kết quả kinh doanh của Công ty không tăng trưởng như các năm trước. Các chỉ tiêu về tỷ suất sinh lời (ROA, ROE) đều giảm so với năm 2018. Nguyên nhân là do sản lượng lấp đặt nhận được từ Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai năm 2019 chỉ bằng 17,7% so với năm 2018, theo đó doanh thu xây lắp sụt giảm, chỉ bằng 31% năm 2018 và lợi nhuận thực hiện bằng 58,6% năm 2018. Ngoài ra, do thỏa thuận mới về các hợp đồng lấp đặt với Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai: tỷ lệ chi phí nhân công, chi phí chung.. Công ty được hưởng giảm khoảng 50%. Từ đó, tỷ suất Lợi nhuận/Doanh thu của Công ty cũng có xu hướng giảm.

- Dù vậy Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, cụ thể:

- Doanh thu xây lắp đạt 103,8% so với kế hoạch năm
- Doanh thu tiền nước đạt 103% so với kế hoạch năm
- Lợi nhuận trước thuế đạt 126,6% so với kế hoạch năm
- Lợi nhuận sau thuế đạt 134,5% so với kế hoạch năm
- Nộp Ngân sách đạt 158,7% so với kế hoạch năm.

- Đánh giá chung về hoạt động của doanh nghiệp: Dù có nhiều khó khăn trong 6 tháng cuối năm, nhưng hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp năm 2019 vẫn tương đối tốt: tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu tăng 1,52%, tỷ suất LNST/ Doanh thu thuần tăng 1,95% so với năm 2018. Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty cũng đã sắp xếp, tổ chức lại sản xuất, tìm các giải pháp để tháo gỡ những khó khăn, cố gắng ổn định sản xuất và thực hiện hoàn thành nhiệm vụ.

C- ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

1- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

- Hội đồng quản trị Công ty gồm 03 thành viên, trong đó có 01 thành viên hoạt động chuyên trách, giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty. Các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo kịp thời mọi hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty; đề ra các chủ trương, định hướng phù hợp tình hình Công ty và nhiệm vụ được giao.

- Thông qua các báo cáo của Giám đốc Công ty tại các cuộc họp Hội đồng quản trị và thông qua nội dung đánh giá của Ban Kiểm soát về tình hình tài chính và điều hành Công ty của Giám đốc, Hội đồng quản trị luôn nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, chủ động trong việc chỉ đạo điều hành.. đảm bảo cho hoạt động của Công ty một cách tốt nhất.

- Hội đồng quản trị tiến hành các phiên họp định kỳ và đột xuất để trao đổi, bàn bạc các vấn đề liên quan việc chỉ đạo, điều hành hoạt động Công ty. Thường xuyên theo dõi công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Giám đốc Công ty, phối hợp với Ban kiểm soát giám sát các vấn đề như:

- o Việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định pháp luật hiện hành và các Quy chế của Công ty.

- o Việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Trong năm, Hội đồng quản trị đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- o Thực hiện các Quyết định của Hội đồng Quản trị ban hành liên quan đến sản xuất kinh doanh và hoạt động của doanh nghiệp.

- Hoạt động Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty luôn phối hợp chặt chẽ, đồng thuận trên cơ sở phân đấu hoàn thành các mục tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ.

2- Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

- Ban Giám đốc gồm 04 thành viên (01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 01 Kế toán trưởng) đều thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của mình trong công việc.

- Ban Giám đốc quản lý và điều hành chặt chẽ mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Ban Giám đốc trực tiếp điều hành hoạt động của doanh nghiệp: công tác thi công các công trình lắp đặt, công tác quản lý sản xuất của nhà máy nước; công tác đầu tư mua sắm TSCĐ; công tác quản trị doanh nghiệp; chính sách đối với người lao động.. đảm bảo hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, lợi ích của cổ đông và người lao động.

- Ban Giám đốc luôn bám sát phương hướng nhiệm vụ đã đề ra, tìm các giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế và đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

- Định kỳ hàng Quý, 6 tháng và hàng năm, Giám đốc Công ty báo cáo Hội đồng quản trị các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đã thực hiện trong kỳ. Tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Giám đốc báo cáo tình hình SXKD, trình bày phương hướng kế hoạch trong

thời gian tới để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá kết quả thực hiện và chỉ đạo cho các quý kế tiếp.

3 Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban kiểm soát, Giám đốc, Ban quản lý điều hành và cổ đông:

- Hội đồng quản trị cùng với Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo sát sao và điều hành chặt chẽ mọi hoạt động của Công ty, tập trung thực hiện hoàn thành nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty phát huy năng lực của bộ máy quản trị điều hành, vai trò lãnh đạo và trách nhiệm trước CB-CNV và cổ đông của Công ty; chấp hành qui định của pháp luật trong việc quản lý điều hành; thống nhất trong công tác quản lý và không có xung đột về quyền lợi.

- Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi, góp ý với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp.

- Ban quản lý điều hành Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát.

- Giám sát Công ty trong việc quan hệ với cổ đông: trong năm 2019, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại của cổ đông.

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty luôn thống nhất trên cơ sở tuân thủ các qui định pháp luật và phấn đấu vì mục tiêu chung của Công ty.

D- ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019:

1- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra để thực hiện công việc kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động và tình hình tài chính của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm 2019 Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ được qui định. Cụ thể như sau:

- Thực hiện kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty trong quản lý, điều hành; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019, việc thực hiện qui chế quản trị nội bộ, qui chế tài chính, các quy chế về quản trị doanh nghiệp...

- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư XDCB, việc chấp hành chế độ, chính sách Nhà nước, việc thực hiện chính sách đối với người lao động, quan hệ với cổ đông, nghĩa vụ công bố thông tin và các nghĩa vụ của công ty đại chúng..

- Xem xét tính hợp lệ và sự phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành sản xuất, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và đảm bảo lợi ích của các cổ đông.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Xem xét, kiểm tra Báo cáo tài chính Quý, 6 tháng, hàng năm của doanh nghiệp. Phối hợp với Phòng Tài chính kế toán làm rõ các nội dung trong Báo cáo tài chính, đảm bảo tính hợp lệ trong công tác kế toán và quản trị tài chính của doanh nghiệp. Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng, năm 2019. Xem xét các báo cáo soát xét, báo cáo tài chính đã kiểm toán của tổ chức kiểm toán độc lập.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt được các chủ trương, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng, năm.

- Báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

- Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp với các nội dung sau:

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2019 và phân công nhiệm vụ của BKS.

+ Thẩm định BCTC 6 tháng đầu năm 2019.

+ Thẩm định BCTC năm 2019. Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch hoạt động cho năm tiếp theo.

2- Phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại Công ty. Ban kiểm soát thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và được phân công nhiệm vụ như sau:

- *Đỗ Thị Thúy Hằng (Trưởng BKS)*: Chịu trách nhiệm chung về các hoạt động của Ban kiểm soát. Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh và công tác tài chính của Công ty. Phân công nhiệm vụ của các thành viên BKS. Tổng hợp và lập các báo cáo của BKS.

- *Ngô Thị Đài Trang (Thành viên BKS)*: Kiểm tra chi phí SXKD của Công ty qua báo cáo tài chính của Công ty. Kiểm tra, xem xét việc thực hiện nghĩa vụ của công ty đại chúng; việc thực hiện các quan hệ, nghĩa vụ của Công ty với cổ đông, nhà đầu tư.

- *Đặng Thị Thắm (Thành viên BKS)*: Kiểm tra doanh thu, công nợ phải thu. Kiểm tra hồ sơ của các công trình lắp đặt, việc ký kết và thực hiện các hợp đồng lắp đặt. Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm.

3- Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát năm 2019:

Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát thực hiện theo mức tiền lương, thù lao đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 thông qua. Tổng hợp tiền lương, thù lao năm 2019 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao Năm 2019	Tiền lương Năm 2019
1	Đỗ Thị Thúy Hằng	Trưởng BKS		330.784.000
2	Ngô Thị Đài Trang	TV BKS	60.000.000	
3	Đặng Thị Thắm	TV BKS	60.000.000	

(Mức lương và thù lao trên bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân và Công ty đã trừ thuế TNCN theo qui định)

E- KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020:

- Xây dựng kế hoạch công tác năm 2020 của Ban kiểm soát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định. Phân công, phân nhiệm các thành viên trong Ban để phối hợp thực hiện nhiệm vụ năm 2020.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình quản trị, việc quản lý, sử dụng vốn tại Công ty cổ phần.

- Giám sát việc tuân thủ các qui định của pháp luật và Điều lệ của Công ty trong công tác quản lý điều hành, trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc; xem xét việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.

- Giám sát việc thực hiện qui chế nội bộ về quản trị Công ty, thực hiện quyền và nghĩa vụ cổ đông, báo cáo và công bố thông tin của công ty cổ phần, các nghĩa vụ của công ty đại chúng.

- Hỗ trợ bộ phận kế toán về công tác chuyên môn. Hỗ trợ các công việc liên quan đến hoạt động của công ty cổ phần đại chúng, giao dịch trên sàn chứng khoán.

- Kiểm tra định kỳ sổ sách, chứng từ kế toán, các tài liệu có liên quan. Xác nhận số liệu báo cáo tài chính & kết quả kinh doanh 6 tháng và cả năm. Lập các báo cáo cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Đại hội đồng cổ đông theo qui định.

- Thực hiện các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát qui định tại Điều lệ Công ty, qui chế hoạt động của Ban kiểm soát hoặc do Đại hội đồng cổ đông yêu cầu.

- Phân đấu nâng cao năng lực của từng thành viên trong Ban kiểm soát, khắc phục những hạn chế sai sót để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.


Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát hoạt động Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai và đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**


Đỗ Thị Thúy Hằng



RSM

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ
VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Số 52, Đường Cách Mạng Tháng 8, Phường Quyết Thắng TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1 – 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 – 4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	5 – 8
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	8
Bản thuyết minh báo cáo tài chính	9 – 28

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Số 52, Đường Cách Mạng Tháng 8, Phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng cấp nước Đồng Nai (dưới đây gọi tắt là "Công ty") đã trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

Tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch
Ông Đặng Trọng Thành	Thành viên
Ông Trần Chiến Thắng	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

Tên	Chức vụ
Bà Đỗ Thị Thúy Hằng	Trưởng ban
Bà Ngô Thị Đài Trang	Thành viên
Bà Đặng Thị Thắm	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

Tên	Chức vụ
Ông Phạm Ngọc Tú	Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 08 tháng 07 năm 2019)
Ông Phạm Văn Hội	Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 08 tháng 07 năm 2019)
Ông Trần Chiến Thắng	Phó Giám đốc
Ông Phan Bình	Pho Giám đốc

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, thành viên RSM Quốc tế.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hằng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Số 52, Đường Cách Mạng Tháng 8, Phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Phạm Ngọc Tú
Giám đốc

Đồng Nai, ngày 04 tháng 03 năm 2020

Số: 20.141/BCKT-RSM HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị,
Các thành viên Ban Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng cấp nước Đồng Nai (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 04 tháng 03 năm 2020 từ trang 05 đến trang 28, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)***Ý kiến của Kiểm toán viên***

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Dịch vụ và Xây dựng cấp nước Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2010/TT-DTC ngày 21/08/2010 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**Lục Thị Vân****Phó Tổng Giám đốc**Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
0172-2018-026-1**Trịnh Thanh Thanh****Kiểm toán viên**Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
2820-2020-026-1**Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam**
TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2020

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 01/01/2019
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		36.225.103.645	34.011.489.947
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	10.905.024.110	13.713.412.043
1. Tiền	111		7.905.024.110	10.113.412.043
2. Các khoản tương đương tiền	112		3.000.000.000	3.600.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		13.300.000.000	-
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	4.2	13.300.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		10.492.844.218	20.001.322.632
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	10.240.281.070	18.758.311.058
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		217.276.849	807.960.209
3. Phải thu ngắn hạn khác	136		185.211.496	571.904.419
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.4	(149.925.197)	(136.853.054)
IV. Hàng tồn kho	140		1.270.232.457	296.755.272
1. Hàng tồn kho	141	4.5	1.270.232.457	296.755.272
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		257.002.860	-
1. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.8	257.002.860	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		41.715.343.504	51.831.034.171
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	253.922.207
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	4.3	1.522.275.348	2.676.444.996
2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	4.4	(1.522.275.348)	(2.422.522.789)
II. Tài sản cố định	220		41.715.343.504	51.577.111.964
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.6	41.568.759.028	51.317.194.155
Nguyên giá	222		99.767.850.415	99.716.064.701
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(58.199.091.387)	(48.398.870.546)
2. Tài sản cố định vô hình	227		146.584.476	259.917.809
Nguyên giá	228		340.000.000	340.000.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(193.415.524)	(80.082.191)
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		77.940.447.149	85.842.524.118

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Số 52, Đường Cách Mạng Tháng 8, Phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01- DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 01/01/2019
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		35.991.201.124	42.592.613.670
I. Nợ ngắn hạn	310		19.250.084.280	20.208.992.826
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.7	802.754.716	506.940.891
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		608.182.200	736.000.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.8	589.056.343	1.492.541.240
4. Phải trả người lao động	314	4.9	3.180.035.332	6.154.909.610
5. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.10	3.067.317.065	930.658.961
6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.11	5.625.000.000	5.625.000.000
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	4.12	5.377.738.624	4.762.942.124
II. Nợ dài hạn	330		16.741.116.844	22.383.620.844
1. Phải trả người bán dài hạn	331		84.866.844	102.370.844
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		250.000.000	250.000.000
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	4.11	16.406.250.000	22.031.250.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		41.949.246.025	43.249.910.448
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.13	41.949.246.025	43.249.910.448
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		23.450.000.000	23.450.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		23.450.000.000	23.450.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		31.510.500	31.510.500
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	4.13.5	6.331.347.929	4.180.507.341
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		12.136.387.596	15.587.892.607
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		5.410.937.519	4.833.689.664
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		6.725.450.077	10.754.202.943
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		77.940.447.149	85.842.524.118



Phạm Ngọc Tú
Giám đốc

Đồng Nai, ngày 01 tháng 03 năm 2020

Lê Chí Nguyên Thăng
Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hoa
Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Số 52, Đường Cách Mạng Tháng 8, Phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2019	Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	63.451.975.911	124.406.662.949
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		3.927.166	45.525.845
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		63.448.048.745	124.361.137.104
4. Giá vốn hàng bán	11	5.2	44.523.481.672	92.837.578.381
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		18.924.567.073	31.523.558.723
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		524.147.984	146.834.688
7. Chi phí tài chính	22	5.3	1.746.163.000	2.138.804.000
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		1.746.163.000	2.138.804.000
8. Chi phí bán hàng	25	5.4	3.311.212.784	3.126.576.723
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.5	6.523.800.832	12.907.739.249
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		7.867.538.441	13.497.273.439
11. Thu nhập khác	31		45.808.975	480.240
12. Chi phí khác	32		2.232.086	-
13. Lợi nhuận khác	40		43.576.889	480.240
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		7.911.115.330	13.497.753.679
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.7	1.185.665.253	2.743.550.736
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		6.725.450.077	10.754.202.943
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.13.3	2.380	4.493
18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.13.4	2.380	4.493



Rhâm Ngọc Tú

Giám đốc

Đồng Nai, ngày 04 tháng 03 năm 2020

Lê Chí Nguyên Thăng

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hoa

Người lập

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Chợ năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2019	Năm 2018
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		7.911.115.330	13.497.753.679
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	5.6	10.101.268.460	11.866.122.839
Các khoản dự phòng	03	5.6	(887.175.298)	2.471.863.670
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(669.602.529)	(146.834.688)
Chi phí lãi vay	06		1.746.163.000	2.138.804.000
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		18.301.768.963	29.827.709.500
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		10.849.575.919	4.745.995.596
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(973.477.185)	9.950.054.710
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(842.102.097)	(26.722.438.147)
Tiền lãi vay đã trả	14		(1.746.163.000)	(2.138.804.000)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.8	(2.191.775.062)	(1.382.677.678)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(1.548.818.000)	(895.600.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		21.019.009.530	19.301.230.901
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(239.300.000)	(340.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		45.454.545	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(13.300.000.000)	-
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		524.147.984	146.834.688
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(12.969.897.471)	(193.165.312)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33		-	15.000.000.000
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.1	(5.625.000.000)	(20.468.750.000)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho sở hữu	36		(5.862.500.000)	(5.025.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(11.487.500.000)	(10.493.750.000)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM	50		(2.808.387.933)	2.697.324.669
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		13.713.412.043	11.016.087.374
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	70	4.1	10.905.024.110	13.713.412.043



Phạm Ngọc Tú

Giám đốc

Đồng Nai, ngày 04 tháng 03 năm 2020

Lê Chí Nguyên Thăng

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hoa

Người lập

Số: 08/2020/TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 07 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.

- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2019 và Quy chế sử dụng các quỹ như sau:

I- Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 và trích lập các quỹ năm 2019:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Tỷ lệ/ LNST	SỐ TIỀN
1	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối:		12.136.387.596
	- Lợi nhuận sau thuế năm 2019		6.725.450.077
	- Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước chuyển sang		5.410.937.519
2	Trích lập các quỹ :		2.472.544.025
a	Quỹ đầu tư phát triển (15% LNST)	15%	1.008.817.512
b	Quỹ khen thưởng- phúc lợi (17% LNST)	17%	1.143.326.513
	+ <i>Quỹ khen thưởng CB.CNV</i>	12%	807.054.009
	+ <i>Quỹ phúc lợi CB.CNV</i>	3 %	201.763.502
	+ <i>Quỹ công tác XH cộng đồng</i>	2 %	134.509.002
c	Quỹ thưởng của người quản lý (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý)		320.400.000
3	Lợi nhuận còn lại được chia cổ tức :		9.663.843.571
	- Lợi nhuận các năm trước chuyển sang		5.410.937.519
	- Lợi nhuận 2019 còn lại (sau khi trích quỹ)		4.252.906.052
4	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL (dự kiến)		20 %/VĐL
5	Số tiền chia cổ tức dự kiến (69,74% LNST)	69,74%	4.690.000.000
6	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2020		4.973.843.571

II- Qui chế sử dụng các quỹ sau khi trích lập:

1- Quỹ đầu tư phát triển:

Được dùng để :

- Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh Công ty;
- Đầu tư xây dựng vào các dự án của Công ty;
Bổ sung vốn kinh doanh Công ty.
- Bổ sung vốn điều lệ Công ty.

Quỹ đầu tư phát triển khi sử dụng phải theo qui định của Qui chế tài chính, Điều lệ của Công ty và phù hợp với qui định của pháp luật.

2- Quỹ khen thưởng:

Được dùng để:

- Thuởng cuối năm hoặc thưởng thường kỳ trên cơ sở năng suất lao động, hiệu quả công việc và thành tích công tác, đóng góp của mỗi cán bộ, công nhân viên trong Công ty.

- Thuởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể trong Công ty.

- Thuởng cho các cá nhân, đơn vị ngoài Công ty có đóng góp nhiều cho hoạt động kinh doanh, công tác quản lý của Công ty.

3- Quỹ phúc lợi:

Được dùng để :

- Đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi của Công ty, chi cho các hoạt động phúc lợi, các phúc lợi được hưởng của người lao động, bao gồm cả người quản lý Công ty.

- Góp một phần vốn để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung trong nội bộ ngành cấp nước hoặc với các đơn vị khác theo hợp đồng;

- Ngoài ra còn được sử dụng một phần quỹ phúc lợi để trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động, kể cả trường hợp về hưu, mất sức, lâm vào hoàn cảnh khó khăn.. Chi phúc lợi xã hội hoặc làm công tác từ thiện xã hội.

4- Quỹ thưởng của người quản lý:

- Dùng để thưởng cho Người quản lý Công ty.

5- Quỹ khen thưởng và phúc lợi: khi sử dụng phải phù hợp với quy định của Hội đồng quản trị và Công đoàn cơ sở Công ty. Công ty không được phép chi quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi khi chưa thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác đến hạn phải trả.

6- Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau: Dự phòng lợi nhuận cho năm sau hoặc tích lũy để cân đối tỷ lệ cổ tức các năm sau.

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019, trích lập các quỹ và Quy chế sử dụng các quỹ. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BGD Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Chủ tịch

Nguyễn Cao Hà

Số: 09 /2020/KH-HĐQT

Biên Hòa, ngày 16 tháng 4 năm 2020

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai đã xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

- Phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước để sử dụng hết công suất của nhà máy nước Hóa An 15.000m³/ngày đêm. Thay thế, cải tạo các tuyến ống cấp nước lâu năm để đảm bảo cung cấp nước cho 04 phường Hóa An, Tân Hạnh, Bửu Hòa, Tân Vạn. Duy trì ổn định sản xuất và đảm bảo cung cấp nước cho các khách hàng sử dụng nước. Khai thác khách hàng tiềm năng. Phát triển khách hàng, mở rộng mạng lưới cấp nước, gia tăng sản lượng tiêu thụ nước.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động sản xuất nước và quy trình vận hành của nhà máy nước Hóa An. Tăng cường công tác quản lý và các biện pháp kỹ thuật trong hoạt động sản xuất nước. Xây dựng phương án dự phòng cho hoạt động cấp nước an toàn.

- Duy trì hoạt động của trạm bơm nước thô Hoá An, đảm bảo nguồn nước và nhu cầu sử dụng nước của khách hàng và sản lượng theo kế hoạch.

Hoàn thiện và không ngừng nâng cao trình độ: quản lý hệ thống phân phối cấp nước, hiện trạng cấp nước, quản lý nhà máy nước, chất lượng nước, quản lý ghi thu, quản lý khách hàng, quản lý vật tư thiết bị, quản lý nguồn nhân lực...

- Tập trung thực hiện triệt để và đồng bộ các giải pháp chống thất thoát nước, xem đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu để không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Xây dựng kế hoạch và lộ trình từng bước cho mục tiêu giảm thất thoát. Học tập kinh nghiệm chống thất thoát từ Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai và các doanh nghiệp cùng ngành.

- Duy trì hoạt động thi công lắp đặt hệ thống nước, lắp đặt hệ thống ống nhánh cho khách hàng. Thi công các công trình cải tạo, sửa chữa, di dời, mở rộng hệ thống cấp nước do Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai giao thực hiện.

- Nắm bắt thông tin để tham gia đấu thầu các dự án có liên quan đến thi công hệ thống cấp nước, các công trình cấp nước sinh hoạt và công nghiệp. Chủ động tìm kiếm, khai thác các hợp đồng xây lắp, các công trình thuộc lĩnh vực và chức năng hoạt động của Công ty để đảm bảo kế hoạch về sản lượng và doanh thu của năm 2020.

- Thực hiện đầu tư mua sắm tài sản, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ sản xuất... theo kế hoạch được Hội đồng quản trị phê duyệt, sử dụng nguồn từ quỹ đầu tư phát triển và nguồn vốn kinh doanh của Công ty. Cân đối các nguồn lực tài chính để trả nợ vay và tái đầu tư sản xuất.

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
1	Tổng Doanh thu	đồng	41.650.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	5.100.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	4.410.000.000
4	Tỷ lệ chia cổ tức trên VĐL	%	12 %/VĐL
5	Phát sinh nộp ngân sách nhà nước	đồng	3.000.000.000
6	Tổng vốn điều lệ	đồng	23.450.000.000
7	Đầu tư XDCB	đồng	8.000.000.000
8	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL	%	21,75 %

Hiện nay, dịch bệnh Covid-19 đã lan rộng trên thế giới và tác động mạnh mẽ đến thị trường tài chính và nền kinh tế toàn cầu. Tình hình diễn biến của dịch hết sức phức tạp và khó dự đoán. Hội đồng quản trị Công ty CP Dịch vụ và Xây dựng cấp nước Đồng Nai trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kế hoạch nêu trên, đồng thời trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ tình hình thực hiện SXKD 6 tháng đầu năm để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 cho phù hợp, cụ thể như sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định điều chỉnh giảm không quá 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Trường hợp điều chỉnh giảm hơn 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua, giao cho HĐQT Công ty tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

III- CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2020:

1. Giải pháp về điều hành sản xuất

• Công tác thi công lắp đặt đường ống:

- Chủ động tìm kiếm, ký kết các hợp đồng xây lắp, các công trình thuộc lĩnh vực và chức năng hoạt động của Công ty. Nắm bắt thông tin để tham gia đấu thầu các công trình, dự án có liên quan đến thi công hệ thống cấp nước, các công trình cấp nước của các khu dân cư và đô thị.

- Chú trọng công tác kỹ thuật đường ống, các biện pháp an toàn trong thi công. Sử dụng các biện pháp kỹ thuật trong thi công để nâng cao chất lượng dịch vụ lắp đặt.

- Thường xuyên kiểm tra các định mức tiêu hao nguyên vật liệu, nhiên liệu, chi phí sử dụng máy thi công. Quản lý vật tư, thiết bị, công cụ lao động. Kiểm soát chi phí nhân công thuê ngoài.

- Thực hiện quy trình công tác lắp đặt chặt chẽ, hợp lý, đảm bảo nhanh gọn và triển khai đồng bộ nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cho khách hàng, cải tiến các thủ tục hành chính cho phù hợp. Phối hợp tốt với chính quyền địa phương để được hỗ trợ đáp ứng yêu cầu về xây dựng và thi công lắp đặt các công trình cấp nước.

- **Công tác sản xuất và cung cấp nước:**

- Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước các khu vực chưa có nước. Tăng cường phát triển khách hàng, gia tăng sản lượng tiêu thụ nước.

- Nghiên cứu và học tập kinh nghiệm từ Công ty mẹ trong việc vận hành, quản lý hệ thống cấp nước (từ khâu sản xuất tại nhà máy, bơm nước ra mạng, bảo trì tuyến ống chuyển tải, khai thác và phân phối cấp nước, lắp đặt và ghi thu khách hàng, quản lý khách hàng, quản lý mạng...).

- Lập kế hoạch, phương án phân vùng tách mạng để kiểm soát và vận hành mạng lưới cấp nước hiện hữu. Phân đấu giảm tỷ lệ thất thoát nước năm 2020 xuống 17,5%.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động sản xuất của nhà máy xử lý nước Hóa An: quản lý nguồn nguyên liệu đầu vào; công tác duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc thiết bị; quản lý chất lượng nước. Thực hiện các qui định về khai thác tài nguyên, xử lý, xả thải, bảo vệ môi trường...

- Khai thác tối đa công suất của nhà máy nước Hóa An 15.000m³/ngày trên cơ sở thực hiện các giải pháp kỹ thuật về hệ thống bơm, hệ thống xử lý, hệ thống đường ống.

- Triển khai phương án cải tạo Nhà máy nước Hóa An hiện hữu, nâng công suất nhà máy nước để đáp ứng nhu cầu cấp nước cho khách hàng trong tương lai.

- **Công tác ghi thu:**

- Cải tiến công tác ghi thu, công tác kiểm ghi, kiểm thu. Quản lý công tác ghi thu theo Quy trình ghi thu tiền nước đã ban hành và thực hiện.

- Tính toán giá nước hợp lý. Bộ phận quản lý ghi thu xử lý, điều chỉnh chỉ số tiêu thụ nước và hóa đơn tiền nước theo đúng quy định. Phối hợp Phòng Tài chính kế toán theo dõi công nợ, theo dõi tình hình tiêu thụ nước của khách hàng. Phân đấu giảm tỷ lệ tồn thu xuống mức thấp nhất.

- Phát triển các kênh nhờ thu đa dạng, thực hiện liên kết với các Ngân hàng trong tỉnh Đồng Nai về thu hộ tiền nước để hỗ trợ khách hàng, tạo thuận tiện cho khách hàng trong việc thanh toán tiền nước.

- Thường xuyên kiểm tra công tác ghi thu. Phát huy hiệu quả việc ghi chỉ số nước bằng Smartphone. Hoàn thiện nghiệp vụ giao dịch khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.

- **Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:**

- Lập phương án và kế hoạch đầu tư, cải tạo nâng công suất của nhà máy nước Hóa An. Thực hiện các thủ tục hồ sơ pháp lý, hồ sơ kỹ thuật và các công việc cần thiết của giai đoạn chuẩn bị cho Dự án cải tạo.

- Nâng công suất Trạm bơm nước thô từ 15.000m³/ngày đêm lên thành 30.000 m³/ngày đêm.

- Nâng công suất tuyến ống truyền tải nước thô từ 15.000m³/ngày đêm lên thành 30.000 m³/ngày đêm.

2. Giải pháp về tiết kiệm chi phí sản xuất

- Đầu tư đúng mục đích và yêu cầu đối với các tài sản cố định, máy thi công, máy móc thiết bị sản xuất và trang thiết bị quản lý... để phục vụ hoạt động sản xuất.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng nguyên, nhiên vật liệu, chi phí sử dụng điện... trong qui trình sản xuất nước tại nhà máy và trong công tác thi công lắp đặt.

- Vận hành và phân bổ bơm hợp lý để tiết kiệm điện năng. Thay thế, trang bị các máy bơm và các thiết bị điện có công suất tiêu thụ điện hợp lý, hao tổn ít điện năng. Đảm bảo tiết kiệm điện và an toàn thiết bị.

- Tích cực thực hiện các biện pháp phòng, chống thất thoát nước. Tìm ra nguyên nhân để có biện pháp khắc phục và hạn chế tỷ lệ thất thoát.

- Sửa chữa, thay thế các đường ống cũ, lâu năm thường xuyên bị rò rỉ, xì, bể... Lắp đặt biển tần và các thiết bị kiểm soát áp lực đường ống. Đảm bảo chế độ bơm phù hợp, điều hòa áp lực nước bơm ra mạng.

- Tăng cường công tác quản lý dòng rò nước: kiểm tra chống thất thoát qua đồng hồ khách hàng.

- Tăng cường trách nhiệm đối với công tác trực sửa chữa đường ống, xử lý ống bể. Phát hiện và sửa chữa nhanh chóng, kịp thời các sự cố ống bể.

- Phát động phong trào thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiết kiệm chi phí sản xuất. Khuyến khích, khen thưởng cho các cá nhân, đơn vị có thành tích hoặc sáng kiến trong lao động sản xuất và phong trào thực hành tiết kiệm...

3. Giải pháp về quản trị kinh doanh:

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty: tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư XDCB, đầu tư TSCĐ, việc chấp hành chế độ, chính sách Nhà nước, chính sách đối với người lao động, công tác quản trị doanh nghiệp... Tăng cường chỉ đạo, giám sát mảng hoạt động xây lắp và hoạt động sản xuất nước.

- Triển khai thực hiện các Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế làm việc của các Phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc trong Công ty. Giám sát hoạt động và việc thực hiện các quy chế này. Tăng cường công tác giám sát và quản trị nội bộ.

4. Giải pháp về tài chính

- Quản lý chặt chẽ về: nguồn vốn, chi phí, tài sản, công cụ, hàng hoá, nguyên vật liệu.. Theo dõi tình hình quản lý và sử dụng nguồn vốn, huy động và sử dụng vốn có hiệu quả. Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn của chủ sở hữu và vốn cổ đông Công ty.

- Tính toán, cân đối các khoản nợ và nguồn trả nợ, hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn tài chính. Tập trung tích lũy vốn để gia tăng tiềm lực tài chính. Lấy nguồn thu từ khấu hao, lợi nhuận để đầu tư phát triển, mở rộng mạng lưới cấp nước, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của khách hàng trong phạm vi cấp nước của Công ty.

- Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn bằng các biện pháp như: đầu tư từng giai đoạn, phân vùng cải tạo theo địa bàn khách hàng, vay vốn với lãi suất hỗ trợ cho các dự án...

5. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Tổ chức sắp xếp, bố trí lực lượng lao động sao cho phù hợp và hiệu quả. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức nhân sự, công tác kế hoạch - kỹ thuật, công tác tài chính - kế toán...

- Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho người lao động. Chú trọng việc đào tạo và tuyển dụng đội ngũ cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn cao. Có kế hoạch về nguồn nhân lực cho năm kế hoạch và những năm kế tiếp.

- Có chế độ đãi ngộ phù hợp cho các công nhân viên, công nhân có tay nghề cao, người có năng lực, trình độ cao... để người lao động an tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty.

6. Giải pháp về công nghệ

Từng bước nâng cao trình độ quản lý hệ thống cấp nước, quản lý nhà máy nước, hệ thống mạng lưới phân phối, quản lý khách hàng, quản lý hiện trạng cấp nước... bằng công nghệ thông tin và các ứng dụng kỹ thuật. Sử dụng các phần mềm vào công tác quản lý nhân sự, quản lý công văn chứng từ, quản lý dự án, quản lý kế hoạch kỹ thuật, quản lý sản xuất, quản lý tài chính...

IV. KẾT LUẬN:

Trong năm 2019, được sự giúp đỡ và hỗ trợ từ Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai cùng với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể CB-CNVC lao động, Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai đã hoàn thành kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2019.

Trên cơ sở những thành quả đạt được trong năm 2019, đánh giá điều kiện sản xuất kinh doanh, những khó khăn, thuận lợi của Công ty... Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra các mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 và giải pháp để đạt được các mục tiêu này.

Trong năm 2020, Công ty sẽ cố gắng ổn định sản xuất, hoàn thành kế hoạch SXKD, đảm bảo tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ và mức chi trả cổ tức theo kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.



Nguyễn Cao Hà

Số: 10/2020/TTr-HĐQT

Biên Hoà, ngày 08 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội V/v hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

- Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT ngày 19/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

1/ Tiền lương, thù lao và quyền lợi khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:

- Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách: 374.400.000 đồng
- Thù lao của HĐQT không chuyên trách: 192.000.000 đồng
- Thù lao của BKS không chuyên trách: 120.000.000 đồng

2/ Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao và quyền lợi khác của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020:

STT	Nội dung	Số lượng (người)	Mức tiền lương (đồng/người/ tháng)	Mức thù lao (đồng/người/ tháng)
I	Hội đồng quản trị	3	48.000.000	14.000.000
1	Chủ tịch IIDQT chuyên trách	1	48.000.000	
2	Thành viên HĐQT	2		7.000.000
II	Ban kiểm soát	3	24.000.000	10.000.000
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	24.000.000	
2	Thành viên Ban kiểm soát	2		5.000.000
III	Thư ký Công ty	1		4.000.000

(Tiền lương quyết toán sẽ được thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động thương binh và xã hội và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc quyết toán số tiền chi trả tiền lương, thù lao và quyền lợi khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty,
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Hà

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Các Công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các công ty niêm yết theo qui định của cơ quan có thẩm quyền.

Đồng thời kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 Công ty trong số các Công ty theo danh sách trên để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua ./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Đỗ Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- BKS Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

Số: 84 /QĐ-HĐQT

Biên Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc **thôi cử, cử nhân sự làm Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai và đề cử tham gia ban quản lý điều hành tại các doanh nghiệp khác**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/4/2018;

Căn cứ Quyết định số 184/QĐ-SNZ-QTTH ngày 03/9/2019 của Tổng Công ty Sonadezi về việc ban hành Quy chế quản lý và đánh giá Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Sonadezi;

Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-HĐQT ngày 26/10/2016 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai về việc ban hành Quy chế quản lý và đánh giá Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-HĐQT ngày 30/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ quản lý và cử, cử lại người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai;

Căn cứ Văn bản số 191/SNZ-NS ngày 06/4/2020 của Tổng Công ty Sonadezi về việc người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại các doanh nghiệp khác;

Căn cứ Biên bản họp số 16/BBH-HĐQT ngày 07/4/2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai về việc **thôi cử, cử nhân sự làm Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai và đề cử tham gia ban quản lý điều hành tại các doanh nghiệp khác;**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thôi cử, cử các ông (bà) có tên sau làm Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai và đề cử tham gia ban quản lý điều hành tại các doanh nghiệp khác.

1. Thôi cử Ông **Nguyễn Văn Bính**, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch làm Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.

2. Cử Ông **Nguyễn Văn Lịch** sinh ngày 17/02/1971, Trưởng Ban Quản lý dự án Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai làm người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch và chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai chiếm tỷ lệ **18,437%** vốn điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch. Đề cử Ông Nguyễn Văn Lịch tham gia vào Hội đồng quản trị và ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị (không chuyên trách) Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

3. Thôi cử Ông **Nguyễn Cao Hà**, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai làm Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai.

Cử Ông **Nguyễn Cao Hà** làm Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh và chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai chiếm tỷ lệ **18%** vốn điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh. Đề cử Ông Nguyễn Cao Hà tham gia vào Hội đồng quản trị và ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị (không chuyên trách) Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

4. Thôi cử Ông **Nguyễn Anh Tuấn**, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh làm Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

Cử Ông **Nguyễn Anh Tuấn** làm Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai và chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai chiếm tỷ lệ **22%** vốn điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai. Đề cử Ông Nguyễn Anh Tuấn tham gia vào Hội đồng quản trị và ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị (chuyên trách) Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

5. Thôi cử Ông **Trần Chiến Thắng**, thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai làm Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai.

6. Cử Bà **Đặng Thị Thắm** sinh ngày 14/7/1974, nhân viên Phòng Tài chính Kế toán Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai, thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai làm người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai và chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai chiếm tỷ lệ **14%** vốn điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai.

7. Thôi cử Ông **Nguyễn Quang Minh**, sinh ngày 13/3/1992, thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh làm Người đại diện

phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

8. Cử Ông Trần Hoàng Anh Phương sinh ngày 20/3/1992 nhân viên Phòng Tài chính Kế toán Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai làm người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh và chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai chiếm tỷ lệ 2% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh. Đề cử Ông Trần Hoàng Anh Phương tham gia Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Điều 2. Giao các thành viên sau làm trưởng nhóm Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại các doanh nghiệp khác.

1. Ông Nguyễn Văn Lịch làm Trưởng nhóm Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.

2. Ông Nguyễn Cao Hà làm Trưởng nhóm Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

3. Ông Nguyễn Anh Tuấn làm Trưởng nhóm Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai.

Điều 3. Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại các doanh nghiệp khác có trách nhiệm tuân thủ các chủ trương, chỉ đạo của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai và thực hiện vai trò, trách nhiệm, nghĩa vụ của người đại diện trong nhiệm kỳ được cử làm đại diện. Trưởng nhóm người đại diện phần vốn chịu trách nhiệm phối hợp với những người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai tại doanh nghiệp khác để thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các quyết định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 5. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Đăng ủy BP Công ty (b/c);
- Các phòng, ban nghiệp vụ;
- Các Công ty con, Công ty liên kết;
- Lưu: VT, HĐQT.

LTD/ĐH2020/NS

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Văn Học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----oOo-----

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP dịch vụ và XD cấp nước Đồng Nai;
- Hội đồng quản trị Công ty CP dịch vụ và XD cấp nước Đồng Nai.

Tôi tên là : NGUYỄN CAO HÀ sinh ngày: 15/10/1971

CMND số : 271040733 Ngày cấp : 08/5/2008 Nơi cấp: Công an Đồng Nai

Đơn vị công tác: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.

Nay tôi làm đơn này kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai, Hội đồng quản trị Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai chấp thuận cho tôi được từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.

Với lý do: Theo Quyết định số 84/QĐ-HDQT ngày 08/4/2020 của Công ty CP Cấp nước Đồng Nai về việc thôi cử, cử nhân sự làm Người đại diện phần vốn của Công ty Cấp nước Đồng Nai và đề cử tham gia ban quản lý điều hành tại các doanh nghiệp khác.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Biên Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2020

Kính đơn



Nguyễn Cao Hà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----oOo-----

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP dịch vụ và XD cấp nước Đồng Nai;
- Hội đồng quản trị Công ty CP dịch vụ và XD cấp nước Đồng Nai.

Tôi tên là : **ĐẶNG TRỌNG THÀNH** sinh ngày: 20/4/1954

CMND số : 270008982 Ngày cấp : 30/01/2013

Nơi cấp: Công an Đồng Nai

Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT Công ty CP Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.

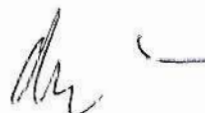
Nay tôi làm đơn này kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai, Hội đồng quản trị Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai chấp thuận cho tôi được từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.

Với lý do: cá nhân

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2020

Kính đơn



Đặng Trọng Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

ĐƠN ĐỀ CỬ

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**
(Dành cho cổ đông cá nhân hoặc tổ chức)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai

Tên tổ chức/cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

CMND/ĐKKD số: 3600259296, Ngày cấp: đăng ký thay đổi lần sáu ngày 12/4/2019, Nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ: Số 48, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai.

Hiện đang sở hữu/đại diện: 844.200 cổ phần *(Bằng chữ: Tám trăm bốn mươi bốn ngàn hai trăm cổ phần)*.

Tương ứng với tổng mệnh giá: 8.442.000.000 đồng *(Bằng chữ: Tám tỷ bốn trăm bốn mươi hai triệu đồng)*

Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai đề cử 01 người có tên sau làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2018-2023 được bầu trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 20/4/2020 :

1/ Ông: Nguyễn Anh Tuấn

- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 271599468, ngày cấp: 02/6/2015, nơi cấp: Công an Đồng Nai.

- Địa chỉ nơi ở hiện tại: 9/9B, Tổ 15, Khu phố 3, Phường Bửu Long, Biên Hoà, Đồng Nai.

- Trình độ học vấn: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính - Ngân Hàng; Cử nhân Tài chính Kế toán; Cử nhân Kinh Tế; Kỹ sư Cấp thoát nước; Cử nhân Luật.

- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần.

- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 đồng.

Biên Hòa, ngày 09 tháng 4 năm 2020



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

ĐƠN ĐỀ CỬ

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
(Dành cho nhóm cổ đông)

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

Hôm nay, ngày 06/4/2020, tại số 18/5B, đường CMT8, Phường Quang Vinh, Biên Hòa, Đồng Nai, chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai cùng nhau nắm giữ 465.997 cổ phần, chiếm 19,87 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách đính kèm cùng nhất trí đề cử:

Ông (Bà): **ĐẶNG NGUYỄN THANH AN**

CMND số: 272498679 Ngày cấp: 30/12/2019 Nơi cấp: Công An Đồng Nai.

Địa chỉ thường trú: 16/3H KP3, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Trình độ học vấn: 12/12 Chuyên ngành: Tài chính ngân hàng.

Hiện đang sở hữu: 100.450 cổ phần (Bằng chữ: Một trăm nghìn bốn trăm năm mươi cổ phần)

Tương ứng với tổng mệnh giá là 1.004.500.000 đồng: Một tỷ không trăm lẻ bốn triệu năm trăm nghìn đồng.

Làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ năm 2018- 2023 được bầu bổ sung trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 ngày 20/4/2020.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông (Bà): **ĐẶNG TRỌNG THÀNH**

CMND số: 270008982 Ngày cấp: 30/01/2013 Nơi cấp: Công An Đồng Nai.

Địa chỉ thường trú: Số 18/5B, đường Cách mạng tháng tám, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Hiện đang sở hữu: 29.400 cổ phần (Bằng chữ: Hai mươi chín nghìn bốn trăm cổ phần)

Tương ứng với tổng mệnh giá là 294.000.000 (đồng): Hai trăm chín mươi bốn triệu đồng chẵn

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai

M. N. ngày 16. tháng 4. năm 2020

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



Đặng Trọng Thành

Ghi chú:

- Chỉ có Cổ đông/Nhóm cổ đông đủ điều kiện theo quy định mới được đề cử.
- Đơn đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 03 ngày khai mạc Đại hội về Địa chỉ:

Công ty CP Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai:

Số 52 - Đường Cách mạng tháng 8 - Phường Quyết Thắng - TP Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3847241

Fax: (0251) 3840797

DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ

Đề cử Ông/Bà: **ĐẶNG NGUYỄN THANH AN** tham gia Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2018 - 2023

Đại diện nhóm cổ đông: **ĐẶNG TRỌNG THÀNH**

Cổ đông	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
ĐẶNG CÔNG THANH	271389170	Số 18/5B, đường Cách mạng tháng tám, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	196.000	
ĐẶNG NGUYỄN THANH LIÊM	271599155	Số 18/5B, đường Cách mạng tháng tám, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	140.147	
ĐẶNG NGUYỄN THANH AN	272498679	16/3H KP3, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	100.450	
ĐẶNG TRỌNG THÀNH	270008982	Số 18/5B, đường Cách mạng tháng tám, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	29.400	
		Tổng cộng	465.997	

Biên Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung
thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai;
- Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-HĐQT ngày 08/4/2020 của Công ty CP Cấp nước Đồng Nai về việc thôi cử, cử nhân sự làm Người đại diện phần vốn của Công ty Cấp nước Đồng Nai và đề cử tham gia ban quản lý điều hành tại các doanh nghiệp khác;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm Hội đồng quản trị Công ty CP Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai ngày 06/4/2020 của Ông Đặng Trọng Thành.
- Căn cứ Đơn đề cử ứng cử viên tham gia HĐQT của nhóm cổ đông Công ty CP Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai ngày 06/4/2020.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét, thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ và Xây dựng cấp nước Đồng Nai, như sau:

I/ Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông (bà) có tên sau:

1. Ông: Nguyễn Cao Hà

+ Lý do miễn nhiệm: Không còn là người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

2. Ông: Đặng Trọng Thành

+ Lý do miễn nhiệm: cá nhân

II/ Thông qua việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của ông (bà) có tên sau:

1. Ông: Đặng Nguyễn Thanh An (Đính kèm SYLL)

2. Ông: Nguyễn Anh Tuấn (Đính kèm SYLL)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Cao Hà

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



- Họ và tên: ĐẶNG NGUYỄN THANH AN Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/6/1996 Nơi sinh: TP Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Giấy CMND số 272498679 Cấp ngày: 30/12/2019 tại : Công An Đồng Nai
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 16/3H KP3, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Chỗ ở hiện tại: Số 18/5B, đường Cách mạng tháng tám, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Tài chính ngân hàng
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
2014 - 2018	ĐH Quốc gia Kinh tế Luật	Tài chính – ngân hàng		Không

11. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
09/2018-05/2019	Công ty TNHH Trúc Minh	Nhân viên văn phòng		Không
01//2019	Công ty CP Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai	Nhân viên phòng Kế hoạch Tổng hợp		Không

12. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty CP Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai	Nhân viên phòng Kế hoạch Tổng hợp	Từ 01/7/2019 đến nay

13. Danh sách người có liên quan của người khai *:

S T T	Họ và tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ
1	Đặng Trọng Thành	1954	Hưu trí	270008982	Số 18/5B, đường CMT8, p Quang Vinh, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai		Ba
2	Nguyễn Thị Thảo	1958	Hưu trí	270378729	Số 18/5B, đường CMT8, p Quang Vinh, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai		Mẹ
3	Đặng Công Thanh	1981	Doanh nhân	271389170	Số 18/5B, đường CMT8, p Quang Vinh, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Cty TNHH Trúc Minh	Anh
4	Đặng Nguyễn Thanh Liêm	1984	Nhân viên quản lý DN	271599155	Số 18/5B, đường CMT8, p Quang Vinh, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Tổng Công ty Sonadezi	Anh
5	Đặng Nguyễn Minh Thu	1997	Nhân viên Công ty		Số 18/5B, đường CMT8, p Quang Vinh, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	PWC Việt Nam	Em

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2020
Xác nhận của chính quyền địa phương/
nơi công tác



Phạm Ngọc Lợi

GIÁM ĐỐC

Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2020

NGƯỜI KHAI

Đặng Nguyễn Thanh An

* Người có liên quan theo quy định tại điểm đ khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2014 ngày 26/11/2014

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên : Nguyễn Anh Tuấn - Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh : 05/05/1967 - Nơi sinh: Thanh Hóa
3. Quốc tịch : Việt Nam
4. Dân tộc : Kinh
5. Giấy CMND số : 271599468, ngày cấp: 02 /06 /2015, nơi cấp: CA Đồng Nai
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P2D1, KP2, Phường Thanh Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
7. Chỗ ở hiện tại : 9/9B Tổ 15, KP3, Phường Bửu Long, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
8. Trình độ văn hoá : 12/12
9. Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng; Cử nhân ngành Tài chính Kế toán, CN Kinh tế; Kỹ sư ngành cấp thoát nước, Cử nhân Luật.
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ.
1984-1986	Trường Trung Học Xây dựng số 3 - Bim Sơn - Thanh Hoá	Trung cấp Xây dựng	Tập trung	Bằng TC nghề
1992 - 1997	Trường ĐH Kinh tế TP. HCM	Tài chính - Kế toán	Tại chức	Cử nhân
2002 - 2008	Trường ĐH Xây dựng Hà Nội	Kỹ sư Cấp thoát nước	VB2	Kỹ sư CTN
2012 - 2015	Học Viện Báo chí và Tuyên truyền	Cử nhân Kinh tế	Vừa làm vừa học	Cử nhân
2014 - 2017	Trường ĐH Kinh tế Luật TP.HCM	Cử nhân Luật	Vừa làm vừa học	Cử nhân Luật
2017 - 2019	Trường Đại học Lạc Hồng	Tài chính -Ngân Hàng	Tập trung	Thạc sỹ
2018-2020	Đại học Hải Phòng	Ngôn ngữ Anh	Vừa làm vừa học	Cử nhân



Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ.
26/10/2006 - 07/01/2007	Viện Quản trị và Tài chính	Giám đốc Điều hành - CEO	Ngắn hạn	Chứng chỉ
08/07/2007 - 02/09/2007	Viện Quản trị và Tài chính	Quản trị nhân sự cho chiến lược	Ngắn hạn	Chứng chỉ
29 30/5/2008	Phòng Thương mại và công nghiệp VN	Quản trị tài chính dành cho lãnh đạo	Ngắn hạn	Chứng nhận
17/04/2010	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Quản trị Công ty	Ngắn hạn	Chứng nhận
10/08/2010 - 25/08/2010	Trung tâm Đào tạo RDC	Chỉ huy trưởng công trình	Ngắn hạn	Chứng nhận
20/08/2010 - 04/09/2010	Trung tâm Đào tạo RDC	Nghiệp vụ Đầu thầu	Ngắn hạn	Chứng chỉ
02/10/2010 - 10/11/2010	Trường Đại học kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Phân tích Đầu tư Chứng khoán căn bản	Ngắn hạn	Chứng chỉ
09/02/2012 - 05/03/2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Nai	Nâng cao Kỹ năng Quản trị Doanh nghiệp	Ngắn hạn	Chứng nhận
04/06/2015 - 17/06/2015	Trung tâm Đào tạo RDC	Giám đốc Quản lý Dự án Đầu tư XD	Ngắn hạn	Chứng nhận
11/2015	Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai	Kỹ sư định giá Hạng 2		Chứng chỉ HN
11/ 2015	Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai	Thiết kế HT cấp thoát nước DDCN		Chứng chỉ HN
11/ 2015	Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai	Giám sát XD và hoàn thiện HTCTN DD&CN		Chứng chỉ HN
29/11/2017 - 06/12/2017	Viện Quản trị Tài chính và công nghệ Thông tin	Quản trị rủi ro	Ngắn hạn	Chứng nhận

11. Quá trình làm việc.

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã qua	Khen thưởng	Kỷ luật
10/1986 - 08/1988	Công ty xây dựng Lọc hoá Dầu Long Thành - Đồng Nai	Nhân viên		
09/1988 - 04/1989	Công ty Dừa Long Thành thuộc Liên hiệp Dầu hực vật Đồng Nai	Nhân viên		
05/1989 - 10/1989	Công ty Xây lắp I Đồng Nai	Công nhân		

11/1989 03/1990	Công ty Khoan Cấp nước Đồng Nai	Nhân viên		
04/1990 11/1991	Xí nghiệp nước Biên Hoà - Công ty Xây dựng Cấp nước Đồng Nai	Công nhân		
12/1991 09/1997	Phòng Kinh doanh - Công ty xây dựng Cấp nước Đồng Nai	Nhân viên		
10/1997 9/2000	Xí nghiệp nước Nhơn Trạch - Công ty XD cấp nước Đồng Nai.	Phụ trách Phòng Tổng hợp		
9/2000 5/2001	Xí nghiệp nước Nhơn Trạch - Công ty XD cấp nước Đồng Nai.	Quản đốc PX kiêm Trưởng phòng Tổng hợp		
5/2001 01/2002	Xí nghiệp nước Nhơn Trạch - Công ty XD cấp nước Đồng Nai.	Phó Giám đốc XN		
01/2002 08/2002	Xí nghiệp nước Nhơn Trạch - Công ty XD Cấp nước Đồng Nai	Quyền Giám đốc XN		
08/2002 04/2008	Xí nghiệp nước Nhơn Trạch - Công ty XD Cấp nước Đồng Nai	Giám đốc Xí nghiệp	Đảng Ủy khối DN	
04/2008 04/2012	Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch - Công ty TNHH MTV Xây dựng Cấp Nước Đồng	Giám đốc	Tỉnh Ủy Đồng Nai	
04/2012 04/2015	Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch - Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	UBND tỉnh Đồng Nai	
04/2015 4/2018	Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch - Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng	Giám đốc		
04/2018 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Chủ tịch HĐQT		

12. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh - Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Trưởng nhóm Người Đại diện vốn - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.	04/2018- 04/2020

13. Danh sách người có liên quan của người khai *:

Stt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ
1	Đặng Thị Tâm	1970	KS Môi trường	271599154 Cấp ngày 10/7/2014 CA Đồng Nai	P2D1- KP2 Thanh Bình , TP, Biên Hòa Đồng Nai	Cty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Vợ
2	Nguyễn Anh Tân	1998	Sinh Viên	272599512 Cấp ngày 27/7/2013 CA Đồng Nai	P2D1- KP2 Thanh Bình , TP. Biên Hòa Đồng Nai	Trường Đại học Lạc Hồng	Con ruột
3	Nguyễn Anh Tiến	2009	Học sinh	-	P2D1- KP2 Thanh Bình , TP, Biên Hòa Đồng Nai	Trường Tiểu học Nguyễn Khắc Hiếu	Con ruột
4	Nguyễn Văn Hảo	1924	Giáo viên	-	Xuân Thiên, Thọ Xuân, Thanh Hóa.	Đã chết	Cha ruột
5	Nguyễn Thị Thạ	1928	Nội trợ	-	Xuân Thiên, Thọ Xuân, Thanh Hóa	Đã chết	Mẹ ruột
6	Nguyễn Thị Vinh	1950	KSNN	171609996 Cấp ngày 22/12/2013 CA Thanh Hóa	TT Thọ Xuân, Thọ Xuân Thanh Hóa	Đã chết	Chị ruột
7	Nguyễn Thị Hạnh	1953	Giáo viên	171838727 Cấp ngày 27/11/2013 CA Thanh Hóa	Xuân Lam Thọ xuân Thanh Hóa	Nghi hưu	Chị ruột
8	Nguyễn Thị Hà	1955	Giáo viên	170052815 Cấp ngày 19/05/2012 CA Thanh Hóa	Xuân Thiên Thọ Xuân Thanh Hóa	Nghi hưu	Chị ruột
9	Nguyễn Văn Kiên	1957	Bác sỹ	171814964 Cấp ngày 03/02/2007 CA Thanh Hóa	TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nghi hưu	Anh ruột

* Người có liên quan theo quy định tại điểm đ khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2014 ngày 26/11/2014

922
TY
I AN
U O
HAI
H.T

10	Nguyễn Văn Cường	1960	Công nhân	-	Xuân Thiên Thọ Xuân Thanh Hóa	Đã chết	Anh ruột
11	Nguyễn Văn Dũng	1963	Nhân viên	272379032 Cấp ngày 27/01/2010 CA Đồng Nai	P.Thống Nhất TP. Biên Hòa Đồng Nai	Công ty CP cấp nước Đồng Nai	Anh ruột
12	Nguyễn Thị Hằng	1969	Nhân viên	171396838 Cấp ngày 20/10/2013 CA Thanh Hóa	TT. Mục Sơn, Thọ Xuân Thanh Hóa	Công ty CP Mía đường Lam Sơn	Em ruột
13	Lê Văn Sơn	1950	Bộ đội	173606304 Cấp ngày 03/09/2015 CA Thanh Hóa	TT.Thọ Xuân, Thọ Xuân Thanh Hóa	Đã chết	Anh rể
14	Bùi Xuân Dục	1946	Nhân viên	174818930 Cấp ngày 27/11/2013 CA Thanh Hóa	Xuân Lam Thọ Xuân Thanh Hóa	Nghỉ hưu	Anh rể
15	Nguyễn Duy Thanh	1954	Công nhân	174807745 Cấp ngày 19/05/2012 CA Thanh Hóa	Xuân Thiên, Thọ Xuân Thanh Hóa	Nghỉ hưu	Anh rể
16	Lê Văn Tĩnh	1962	Lái xe	170650252 Cấp ngày 09/10/2012 CA Thanh Hóa	TT. Mục Sơn, Thọ Xuân Thanh Hóa	Cty CP Mía đường Lam Sơn	Em rể
17	Nguyễn Thị Hòa	1970	Nhân viên	272379033 Cấp ngày 27/01/2010 CA Đồng Nai	P.Thống Nhất TP. Biên Hòa Đồng Nai	Công ty CP cấp nước Đồng Nai	Chị dâu
18	Nguyễn Thị Thom	1970	Nhân viên	171527967 Cấp ngày 19/05/2012 CA Thanh Hóa	Xuân Thiên, Thọ Xuân Thanh Hóa	Công ty CP cấp nước Nhơn Trạch	Chị dâu

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Đồng Nai, ngày 10 tháng 04 năm 2020

Xác nhận của chính quyền
địa phương/ nơi công tác



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Minh

Đồng Nai, ngày 10 tháng 04 năm 2020

Người khai

Nguyễn Anh Tuấn

Biên Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2020

QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2018-2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XIII, kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai.

Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai (DVW) như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Dịch vụ và Xây dựng cấp nước Đồng Nai
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : cổ đông, người đại diện (người nhận ủy quyền)

II. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị ;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu : 02 người
2. Nhiệm kỳ : 2018-2023
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : theo Điều lệ Công ty
4. Danh sách số lượng ứng viên đề cử, ứng cử phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

5. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: (theo Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 151 Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

IV. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

V. Quy định đề cử thành viên Hội đồng quản trị (Theo Điều 25 Điều lệ Công ty)

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một (01) ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị; nắm giữ từ 20% đến dưới 30% được quyền đề cử tối đa hai (02) ứng viên; nắm giữ từ 30% trở lên được quyền đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

VI. Hồ sơ tham gia đề cử để bầu vào HĐQT

1. Hồ sơ đề cử vào HĐQT (Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: www.dvxdcn.com)

- Đơn xin đề cử vào HĐQT (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);

- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có);

- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);

- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định (theo mẫu);

- Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

Hồ sơ đề cử, ứng cử phải gửi đến trụ sở của Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông, quá thời hạn trên hồ sơ không có giá trị.

Hồ sơ gửi về CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI theo địa chỉ sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
Địa chỉ: Số 52 - Đường Cách Mạng Tháng 8 - phường Quyết Thắng - Tp. Biên Hòa
- tỉnh Đồng Nai
Điện thoại: (0251) 3847241 Fax: (0251) 3840797
Liên hệ: Ông Lê Chí Nguyên Thăng Điện thoại: 0909 385 874
Bà Nguyễn Thị Tân Hương Điện thoại: 0919 491 965

IX. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định để bầu HĐQT.

- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

X. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo Khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp*).

- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu vào HĐQT.

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

XI. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu của Công ty.

- Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) Phiếu bầu:

▪ Một (01) “**Phiếu bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị**” màu xanh dương để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử (*đính kèm Phụ lục Hướng dẫn ghi phiếu bầu*)

- Mỗi đại biểu được phát một (01) phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

+ Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị.

+ Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông đã được ghi trên Phiếu bầu cử.

+ Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng đảm bảo: tổng số phiếu bầu cho các ứng cử theo phương thức bầu dồn phiếu không vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu cử.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

+ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có đóng dấu của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.

+ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.

+ Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì.

+ Gạch tên các ứng cử viên.

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.

+ Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban bầu cử và kiểm phiếu giám sát.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp)

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

XII. Hiệu lực thi hành

- Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quy chế bầu cử tại ĐHCĐ thường niên năm 2020

Trên đây là toàn bộ Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Hà

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU BẦU HĐQT

(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu cử:

- Phiếu màu xanh dương: Bầu thành viên HĐQT

2. Bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu bầu cử thành viên HĐQT vào thùng phiếu.

3. Ghi Phiếu bầu cử:

- Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị.
- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông đã được ghi trên Phiếu bầu cử.
- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng đảm bảo: tổng số phiếu bầu cho các ứng cử theo phương thức bầu dồn phiếu không vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu cử.

Ví dụ 1: Bầu thành viên Hội đồng quản trị

Dại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 02 ứng viên bầu vào Hội đồng quản trị. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó Tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$1.000 \times 2 = 2.000 \text{ Phiếu bầu để bầu thành viên Hội đồng quản trị.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều Tổng số phiếu bầu của mình cho 02 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
Tổng số phiếu bầu	2.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết Tổng số phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	2.000
Tổng số phiếu bầu	2.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 02 ứng viên (Nhưng không đều nhau)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.500
2. Ứng viên 2	500
Tổng số phiếu bầu	2.000

Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A không dồn hết 2000 phiếu bầu của mình cho các ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	500
Tổng số phiếu bầu	1.500

2. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có đóng dấu của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
- Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng chữ viết tay.
- Gạch tên các ứng cử viên.
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.
- Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

Số: /2020/BB-ĐHCĐ

Biên Hòa, ngày 20 tháng 4 năm 2020

DỰ THẢO

BIÊN BẢN HỌP

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CỦA CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

A- THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:

- Thời gian: vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 4 năm 2020 (Thứ hai).
- Địa điểm: tại Hội trường Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai, số 52 Cách mạng tháng 8, phường Quyết Thắng, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

B- THÀNH PHẦN THAM DỰ :

Ngay thời điểm khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai:

- Tổng số cổ đông và đại diện nhóm cổ đông được mời: cổ đông
- Tham dự Đại hội có cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có mặt và được ủy quyền, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % / Vốn điều lệ.

C. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

I/ Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

1/ Đại hội đã nghe Ông Trần Chiến Thắng - Phó Giám đốc Công ty đọc Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự Đại hội.

2/ Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Tân Hương - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2020, như sau:

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: cổ đông.
- Tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự: cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tham dự Đại hội có cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có mặt và được ủy quyền, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã đủ điều kiện để khai mạc và tiến hành theo quy định.

II/ Thủ tục khai mạc Đại hội đồng cổ đông:

1/ Thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.

2/ Thông qua danh sách Chủ tọa Đại hội và Ban Thư ký Đại hội:

- Chủ tọa Đại hội:

Ông Nguyễn Cao Hà

- Chủ tịch HĐQT

3/ Chủ tọa Đại hội cử Ban Thư ký để ghi lại nội dung và diễn biến của Đại hội, gồm 02 người :

Ông Lê Chí Nguyên Thăng

Bà Nguyễn Thị Hoa

4/ Ban tổ chức Đại hội đã trình Đại hội biểu quyết nhất trí 100 % (số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội) thông qua tờ trình đề cử Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm 3 người:

1. Bà Nguyễn Thị Tân Hương - Trưởng ban.

2. Ông Nguyễn Văn Vũ - Thành viên

3. Ông Lê Quốc Hùng - Thành viên.

Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:

Kiểm Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết; kiểm phiếu bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của các cổ đông dự họp để báo cho Ban Thư ký để ghi vào Biên bản Đại hội.

5/ Chủ tọa Đại hội đã trình Đại hội biểu quyết nhất trí% (số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội) thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

III/ Nội dung chính và diễn tiến Đại hội:

1/ Đại hội đã nghe các nội dung báo cáo như sau:

1.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019. Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019.

1.2. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty năm 2019 và kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm 2019. Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát năm 2019.

1.3. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.

1.4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019.

1.5. Thông qua nhiệm vụ và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

1.6. Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

1.7. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

1.8 Công bố Quyết định Quyết định số 84/QĐ-HĐQT ngày 08/4/2020 của Công ty CP Cấp nước Đồng Nai về việc thôi cử, cử nhân sự làm Người đại diện phần vốn của Công ty Cấp nước Đồng Nai và đề cử tham gia ban quản lý điều hành tại các doanh nghiệp khác.

1.9 Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023.

1.10 Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023.

1.11 Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023.

1.12 Công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023.

2/ Đại hội sau khi nghe các nội dung, cổ đông đã thảo luận và biểu quyết:

2.1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : ...cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không tán thành: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không có ý kiến: ...cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

2.2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm 2019. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát năm 2019.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không tán thành: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không có ý kiến: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

2.3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không tán thành: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không có ý kiến:cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

2.4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không tán thành: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không có ý kiến: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

2.5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : ... cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không tán thành: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không có ý kiến: ... cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

2.6. Thông qua Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : ... cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không tán thành:...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không có ý kiến: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

2.7. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không tán thành: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không có ý kiến: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

2.8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Danh sách ứng viên gồm:

- Ông/Bà:.....

Phân biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không tán thành: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không có ý kiến: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

2.9. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không tán thành: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.
- Không có ý kiến: ...cổ phần chiếm...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

2.10. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu đã thực hiện công tác bầu cử, phổ biến kỹ cho các cổ đông về Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử; thể lệ và cách thức bầu cử.

- Đại hội đã tiến hành bầu cử theo đúng Quy chế, thể lệ bầu cử.

* Kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT:

Theo kết quả kiểm phiếu: (Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu):

➤ Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử gồm:

1/.....

2/.....

IV- THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí %/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai đã kết thúc lúc ... giờ ... phút ngày 20/4/2020.

Biên bản này đã được đọc toàn văn trước Đại hội. Chủ tọa Đại hội đã xin Đại hội biểu quyết. Đại hội đã nhất trí biểu quyết ... %/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được công bố trên website của Công ty: <http://www.dvxdcn.com>, chương mục: *Quan hệ cổ đông*.

Chủ tọa Đại hội và Ban Thư ký chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản này.

THƯ KÝ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020

CHỦ TỌA
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020

Lê Chí Nguyên Thăng

Nguyễn Cao Hà

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 27/4/2018.

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai ngày 20 tháng 4 năm 2020.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai được tổ chức tại Hội trường Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai, số 52 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Quyết Thắng, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Bắt đầu lúc **08 giờ 30 phút** ngày **20/4/2020** và kết thúc lúc ... giờ ... phút ngày **20/4/2020**.

Đến dự Đại hội có ... cổ đông, sở hữu cổ phần, chiếm tỷ lệ %/ vốn điều lệ của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.

Sau khi nghe các báo cáo theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết các nội dung:

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019. –% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.
2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty năm 2019, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm 2019. Thông qua báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của các thành viên Ban kiểm soát năm 2019 - % số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.
3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai. –% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019 -% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua. Với các chỉ tiêu như sau:

STT	CHỈ TIÊU	Tỷ lệ/ LNST	SỐ TIỀN
1	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối:		12.136.387.596
	- Lợi nhuận sau thuế năm 2019		6.725.450.077
	- Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước chuyển sang		5.410.937.519
2	Trích lập các quỹ :		2.472.544.025
a	Quỹ đầu tư phát triển (15% LNST)	15%	1.008.817.512
b	Quỹ khen thưởng- phúc lợi (17% LNST)	17%	1.143.326.513
	+ <i>Quỹ khen thưởng CB.CNV</i>	12%	807.054.009
	+ <i>Quỹ phúc lợi CB.CNV</i>	3 %	201.763.502
	+ <i>Quỹ công tác XH cộng đồng</i>	2 %	134.509.002
c	Quỹ thưởng của người quản lý (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý)		320.400.000
3	Lợi nhuận còn lại được chia cổ tức :		9.663.843.571
	- Lợi nhuận các năm trước chuyển sang		5.410.937.519
	- Lợi nhuận 2019 còn lại (sau khi trích quỹ)		4.252.906.052
4	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL		20 %/VĐL,
5	Số tiền chia cổ tức dự kiến (69,74% LNST)	69,74%	4.690.000.000
6	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2020		4.973.843.571

5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 –% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua với các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
1	Tổng Doanh thu	đồng	41.650.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	5.100.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	4.410.000.000
4	Tỷ lệ chia cổ tức trên VĐL	%	12 %/VĐL
5	Phát sinh nộp ngân sách nhà nước	đồng	3.000.000.000
6	Tổng vốn điều lệ	đồng	23.450.000.000
7	Đầu tư XDCB	đồng	8.000.000.000
8	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL	%	21,75 %

(KHSXKD năm 2020 có thể điều chỉnh do dịch bệnh Covid-19 cụ thể như sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định điều chỉnh giảm không quá 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Trường hợp điều chỉnh giảm hơn 30% so với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua, giao cho HĐQT Công ty tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.)

6. Thông qua Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020- % số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

6.1. Tiền lương, thù lao và quyền lợi khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:

- Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách: 374.400.000 đồng
- Thù lao của HĐQT không chuyên trách: 192.000.000 đồng
- Thù lao của BKS không chuyên trách: 120.000.000 đồng

6.2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao và quyền lợi khác của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020:

TT	Nội dung	Số lượng (người)	Mức lương (đồng/người/tháng)	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
I	Hội đồng quản trị	3	48.000.000	14.000.000
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	48 000 000	
2	Thành viên HĐQT	2		7.000.000
II	Ban kiểm soát	3	24.000.000	10.000.000
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	24.000.000	
2	Thành viên Ban kiểm soát	2		5.000.000
III	Thư ký Công ty	1		4.000.000

(Tiền lương quyết toán sẽ được thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động thương binh và xã hội và Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020).

7. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 -% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023 -% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023:

➤ Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử là:

1/.....

2/.....

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai được thông qua với %/ số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực thi hành từ ngày 20/4/2020.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Công ty CP cấp nước Đồng Nai;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.HĐQT.

Nguyễn Cao Hà



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU:.....

Họ và tên Đại biểu:

Số lượng cổ phần sở hữu:

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:.....

Tổng số lượng cổ phần đại diện:.....

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Nội dung 01: Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, Thông qua báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Công ty và kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Giám đốc năm 2019. Thông qua báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và các thành viên BKS năm 2019.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 07: Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 08: Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

Đại biểu biểu quyết bằng cách đánh dấu (X) vào **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Biên Hòa, ngày 20 tháng 4 năm 2020

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)

